

DÒNG ANH EM HÈN MỌN

**ĐƯỜNG HƯỚNG
HUẤN LUYỆN PHAN SINH**

RÔMA 2003

**Tu sĩ GIACOMO BINI OFM.
TỔNG PHỤC VỤ TOÀN THỂ ĐỒNG ANH EM HÈN MỌN
VÀ TÔI TỐ KHIÊM HẠ CỦA CHÚA
NGHỊ ĐỊNH**

Chiếu theo những hướng dẫn của *Hiến Chương Dòng Anh em Hèn mọn* và các văn kiện của Giáo hội,

sau khi được Ban Tổng Cố Vấn biểu quyết ưng thuận trong cuộc họp ngày 26 tháng 2 năm 1991, theo quy tắc của Nội Quy Dòng, điều 62,3, với năng quyền do chức vụ của chúng tôi, và bằng Nghị định này,

**Chúng tôi phê chuẩn và công bố ban hành
ĐƯỜNG HƯỚNG HUẤN LUYỆN PHAN SINH
và chúng tôi ấn định rằng
đường hướng này có hiệu lực cho toàn thể Hội dòng.**

Ngoài ra, chúng tôi cũng ấn định rằng các Tỉnh Dòng và các Đơn vị phải cập nhật “Đường hướng huấn luyện” riêng của mình cho phù hợp với Đường hướng Huấn luyện Phan sinh mới này, với những thích nghi cần thiết tùy theo nhu cầu và hoàn cảnh riêng biệt, hầu bảo đảm có được Huấn luyện Khởi đầu và Huấn luyện Thường xuyên thích hợp.

Ban hành tại Roma, Trụ sở Trung Ương Dòng

ngày 19 tháng 3 năm 2003,

Đại lễ thánh Giuse.

Tu sĩ Giacomo Bini Ofm.

Tổng Phục vụ

Tu sĩ José Rodríguez Carballo Ofm.

Tổng Thư Ký Huấn luyện và Học vấn

Prot. 093060

LỜI GIỚI THIỆU

Mười hai năm đã trôi qua kể từ ngày ban hành huấn thị *Potissimum Institutioni*. Tuy vậy, nguyên tắc “việc canh tân các tu hội tùy thuộc chính yếu vào việc huấn luyện các thành viên» (PI 1) mà huấn thị diễn tả vẫn còn có giá trị. Tôi nghĩ rằng xác tín này thì khá phổ biến: ngay từ đầu và tại nền tảng của một sự canh tân đích thực hay «tái lập» đòi sống thánh hiến có một chọn lựa dứt khoát nhắm đến việc huấn luyện thường xuyên và khởi đầu, thích nghi với những đòi hỏi của ngày hôm nay. Đồng thời, người ta chưa bao giờ ưu tư bằng ngày hôm nay về một nền huấn luyện được cập nhật hoá nhằm đáp ứng những đòi hỏi mới của những người thánh hiến và những hoàn cảnh mới mà những người đến với chúng ta để được đồng hành trong việc biện phân ơn gọi đang sống.

Trong quãng thời gian kể từ Công đồng Vaticanô II đến nay, đời sống thánh hiến, được hướng dẫn bằng nhiều chỉ thị khôn ngoan của Giáo hội, đã trải qua một đoạn đường dài, đôi lúc rất gai góc, và đã suy tư sâu sắc và nghiêm túc về căn tính của mình, và do đó, về việc huấn luyện.

Tiến trình và suy tư này đã đi đến chỗ, trong số những việc khác, nhận thức về chính đời sống thánh hiến như một tiến trình huấn luyện kéo dài suốt đời, và như thế «không bao giờ chấm dứt» (VC 65). Điều đó không thể khác được. Nếu cùng đích của đời sống thánh hiến là «trở nên đồng hình đồng dạng với Chúa Giêsu trong hiến lễ toàn vẹn của Người», nếu việc huấn luyện phải nhắm tới việc đồng hình đồng dạng này, tức là «dần dần mặc lấy

những tâm tình của Đức Kitô đối với Chúa Cha» (VC 65), thì hiển nhiên là chính căn tính của đời sống thánh hiến có chỗ đứng trong việc huấn luyện; «cũng hiển nhiên là con đường như thế (tức là tiến trình huấn luyện) phải kéo dài suốt cuộc đời và bao trùm toàn diện con người, con tim, tâm trí và sức lực của người đó» (XPĐK 15; x. VC 65). Do đó, sẽ không thể nói đến đời sống thánh hiến mà không quy chiếu về một cuộc huấn luyện không bao giờ chấm dứt. Mặt khác, không thể nói đến việc huấn luyện mà chỉ giới hạn vào trong những năm đầu của giai đoạn huấn luyện khởi đầu, như thể nó chỉ là một tiến trình thuần túy sự phạm để chuẩn bị cho việc tuyên khấn. Cũng không thể nói việc huấn luyện như thể nó chỉ giới hạn trong việc thủ đắc những khái niệm mới hay rèn luyện những tác phong mới. Nhưng phải huấn luyện trái tim con người để có thể học yêu thương như trái tim Thiên Chúa đã yêu thương; phải huấn luyện / tự huấn luyện để đạt tới chỗ «mặc lấy những tâm tình như Chúa Giêsu» (Pl 2,5). Và chúng tôi lặp lại một lần nữa rằng điều đó bao trùm tất cả cuộc sống: vì thế, việc huấn luyện là «một đòi hỏi nội tại của sự thánh hiến tu trì» (VC 69).

Dòng Anh em hèn mọn không chỉ chăm chú đi theo lộ trình canh tân của đời sống thánh hiến, nhưng còn tích cực tham gia vào lộ trình đó đến mức chọn lựa việc huấn luyện như một ưu tiên thật sự. Trong số những sáng kiến đã được đề xướng, các Hội nghị quốc tế về Huấn luyện và Học vấn, và nhất là các văn kiện quan trọng đã được công bố trong thời gian gần đây đã chứng minh cho điều đó. Các hội nghị này đề ra những định hướng rõ ràng để đáp ứng những đòi hỏi của thời đại chúng ta và gây ý thức về sự cấp bách và nhu cầu phải trung tín hơn nữa đối với ơn

gọi/sứ mạng riêng của chúng ta. Trong số các văn kiện này, chúng ta nên lưu ý đến văn kiện *Việc huấn luyện trong Dòng Anh em Hèn mọn* (Medellin 1971), *Tài liệu huấn luyện* (Rôma 1981), *Anh em phải ao ước có được tinh thần Chúa và tác động thánh của Người* (Tổng Hiến chương 1987, chương 6), *Đường hướng huấn luyện Phan sinh* (Rôma 1991), *Việc thường huấn trong Dòng Anh em Hèn mọn* (Rôma 1995), *Đường hướng Học vấn OFM* (Rôma 2001) và *Đường hướng chăm sóc mục vụ và ơn gọi* (Rôma 2002).

Đường hướng Huấn luyện Phan sinh, do Văn phòng Tổng thư ký Huấn luyện và học vấn biên soạn cùng với sự tham gia của các giám tỉnh và các đặc trách huấn luyện của toàn Hội dòng và đã được ban hành ngày 11/3/1991, đã có công áp dụng *Tổng Hiến chương* và *Tổng Nội quy* vào lãnh vực huấn luyện. Một đảng *Đường hướng* đã đặt việc huấn trên nền tảng là bước theo Đức Kitô như Tổng Hiến chương khẳng định (HC số 126), và đảng khác, đồng hoá việc đi theo Đức Kitô với việc huấn luyện.

Nhưng trong việc huấn luyện, không có gì là chung cuộc. Đứng là cách đây không lâu, việc huấn luyện dừng lại ở những mô hình bất động và cố định, khác với những hình thức năng động mà một thực tại không ngừng và nhanh chóng tiến triển đòi hỏi. Ngày hôm nay, trong khi chúng ta cảm thấy phải trung thành với những đường lối mà truyền thống đoàn sủng và huấn luyện của Hội dòng vạch ra, chúng ta cũng cảm thấy cần mở ra những lối đi mới và xem xét lại những mô hình và tiến trình huấn luyện của chúng ta để chúng có thể đáp ứng những nhu cầu của thời đại chúng ta đang sống. Trung thành và sáng

tạo – sự trung tín sáng tạo, mà chúng ta được mời gọi từ khắp nơi – phải đi đôi với nhau như những người bạn đường không thể phân ly, cho dù điều đó buộc chúng ta phải ở trong tư thế không ngừng tìm kiếm, trong đó không có chỗ cho những công thức không thể sai được.

Kết quả của việc tìm kiếm này là *Đường hướng huấn luyện Phan sinh* mới, mà Hội đồng dòng đã yêu cầu Văn phòng Tổng Thư ký Huấn luyện và Học vấn soạn thảo, từ những đóng góp của các đặc trách huấn luyện tham dự Hội nghị quốc tế các Thư ký Huấn luyện và Học vấn Tỉnh dòng (Assisi 2002) và Hội nghị quốc tế về huấn luyện và học vấn (Mexicô 2003). Vì nội dung của *Đường hướng huấn luyện 1991* vẫn còn có giá trị, nên *Đường hướng mới* duy trì và làm phong phú nội dung đó, bằng cách trong nhiều trường hợp, đã thêm vào đó những trích dẫn từ di sản của thánh Phanxicô, các văn kiện mới nhất của Giáo hội và của Hội dòng. Ngoài ra, *Đường hướng mới* đã biên soạn thêm 3 chương mới: Sự phạm phan sinh, huấn luyện đời sống phúc âm cho anh em hèn mọn và việc đồng hành ơn gọi. Tài liệu *Đường hướng mới* gồm 4 phần: Ôn gọi sống phúc âm của Anh em Hèn mọn (số 3-35); Việc huấn luyện Phan sinh (36-106); Các giai đoạn huấn luyện (107-216); Việc huấn luyện thần học, thừa tác vụ và nghề nghiệp (217-240). *Đường hướng mới* có thêm 3 phụ chương: Văn phòng Thư ký huấn luyện và học vấn Tỉnh dòng, Thư ký huấn luyện và học vấn Tỉnh dòng, Điều phối viên thường huấn.

Để hiểu biết văn kiện *Đường hướng* thấu đáo hơn, có lẽ nên lưu ý đến một vài đặc tính tổng quát của văn kiện. Sau đây là những đặc tính nổi bật và trực tiếp nhất:

- ❖ *Tính toàn diện*: văn kiện *Đường hướng* bao gồm mọi khía cạnh của việc huấn luyện và liên hệ đến mọi anh em. Ngoài ra, khi đi theo lược đồ của Tổng Hiến chương, văn kiện xem việc thường huấn như là nền móng của việc huấn luyện khởi đầu (x. phần III và số 108)
- ❖ *Tính đặc trưng*: đó là một *Đường hướng phan sinh*, đã được suy tư và soạn thảo cho anh em hèn mọn. Do đó, trong phần 1, *Đường hướng* nêu bật những đặc điểm chính yếu của đời sống anh em hèn mọn hôm nay, những đặc điểm mà chúng ta phải xem xét trong giai đoạn huấn luyện các anh em (x. phần 2). Tính chất đặc thù phan sinh của *Đường hướng* thể hiện qua việc thường xuyên quy chiếu về thánh Phanxicô như «mẫu mực» trong quá trình huấn luyện (x. nhất là phần 2), về các tài liệu nguồn phan sinh và các văn kiện của Hội dòng.
- ❖ *Tính uyển chuyển*: Còn hơn là một văn kiện thuần pháp lý, *Đường hướng* nhận diện và lấy lại những nội dung cốt yếu của đoàn sủng phan sinh, để «chúng hội nhập trong thời đại chúng ta với một sự xác thực càng ngày càng rõ nét hơn» (x. số 4). Văn kiện muốn cống hiến cho mọi anh em cái «lý lẽ» - nghĩa là động cơ, nền tảng, nguyên tắc chỉ đạo và ý nghĩa tối hậu – của đời sống và việc huấn luyện toàn diện của mọi anh em hèn mọn, ngõ hầu đem lại cho việc huấn luyện sự thống nhất, mạch lạc và tiệm tiến (*RFF* 4), bằng cách bảo toàn quyền của mỗi Tỉnh dòng hay Đơn vị tương đương, là được thích nghi những chỉ dẫn và nguyên tắc

đó trong một *Đường hướng huấn luyện riêng* (x. *Nghị định công bố*)

- ❖ *Tính cá nhân.* Trung thành với các nguyên tắc sư phạm phan sinh (số 55-56), *Đường hướng* xem con người của anh em hay các ứng sinh như một cá nhân duy nhất mà người ta không thể sao chép lại, cá nhân đó được kêu gọi «không ngừng đi theo Đức Kitô trong thế giới của thời đại của họ, theo lối sống và Luật dòng của thánh Phanxicô» (HC 126) suốt cuộc đời, và như là chủ thể của việc huấn luyện chính mình (x. các số 40.47.114.142). Chính việc huấn luyện được quan niệm như một tiến trình thống nhất con người (x. số 45.51-52), được thể hiện xuyên qua một mạng lưới các tương giao (x. số 55), bằng cách lưu ý đến nhịp độ của mỗi anh em hay ứng sinh trong giai đoạn huấn luyện (x. số 129). *Đường hướng* rõ ràng chọn đối nhân như một hình thức huấn luyện (x. 52.92-104).
- ❖ *Tính Giáo hội:* Giáo hội là «nơi» mà anh em hèn mọn tuân giữ thánh Phúc âm Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta (L 1,1) và vì vậy, việc huấn luyện được thực hiện trong sự hiệp thông trọn vẹn với Giáo Hội (x. phần 2, số 7). Vì lý do đó, *Đường hướng* trích dẫn dẫn dắt dẫn dắt các văn kiện của Huấn quyền, nhất là các văn kiện liên quan đến đời sống thánh hiến.
- ❖ *Cởi mở với thế giới hiện nay:* Việc huấn luyện anh em hèn mọn được hội nhập vào văn hoá, quan tâm đến những hoàn cảnh sống và môi trường trong đó nó được triển khai (số 49). *Đường hướng* nhiều lần đã yêu cầu phải quan tâm đến những hoàn cảnh sống này, ngõ hầu việc huấn luyện có thể đáp ứng những nhu cầu của

những anh em trong giai đoạn huấn luyện và những đòi hỏi của thời đại chúng ta đang sống.

Qua việc tu chính *Đường hướng*, chúng tôi tin tưởng, và thậm chí tha thiết hy vọng rằng nó sẽ mang lại nhiều lợi ích cho tất cả anh em đang dấn thân vào việc « không ngừng hoán cải tâm hồn» (HC 32 §2), đó là mục tiêu tối hậu của mọi hình thức huấn luyện, và nhất là cho các đặc trách huấn luyện có trách nhiệm đồng hành với anh em và các ứng viên trong giai đoạn huấn luyện, để trong thế giới hiện nay, họ có thể bước theo Đức Giêsu Kitô, theo lối sống của thánh Phanxicô» (HC 126)

Tu sĩ José Rodríguez Carballo, ofm
Tổng Thư ký Huấn luyện và Học vấn

KÝ HIỆU VÀ VIẾT TẮT

DI CẢO THÁNH PHANXICÔ

- DC** : Di Chúc của thánh Phanxicô
- Hn** : Huấn Ngôn
- L** : Bản Luật có sắc dụ, 1223
- L Âv** : Luật trong ẩn viện
- L Ksd** : Bản Luật không sắc dụ, 1221
- K ĐM** : Kinh Kính mừng Trinh Nữ Maria chân phúc
- K Lêô** : Kinh ngợi khen Chúa tối cao
- T TD** : Thư gửi toàn Dòng
- T Th** : Thư gửi các tín hữu
- Tv** : Bộ Kinh Thương khó

CÁC VIẾT TẮT KHÁC

- 1 Cel** : Cuộc đời Thánh Phanxicô quyển I, của Tôma Xêlanô
- 2 Cel** : Cuộc đời Thánh Phanxicô quyển II, của Tôma Xêlanô
- 3 T Ag** : Thư thứ ba của thánh Clara gửi chị Anê
- 4 T Ag** : Thư thứ tư của thánh Clara gửi chị Anê
- CNSM** : Tinh thần cầu nguyện và sốt mến, Văn phòng Thư ký Huấn luyện và Học vấn, Rôma 1997

- ĐHHV** : Đường hướng Học vấn, Văn phòng Thư ký Huấn luyện và Học vấn, Rôma 2001
- GL** : Giáo Luật
- GTL** : Gương Trọn Lành
- HC** : Hiến Chương Dòng Anh em Hèn mọn, 1987
- HĐMR/81** : Văn kiện về Huấn luyện của Hội Đồng Dòng Mở rộng, tại Roma 1981
- HĐMR/83** : “**Tin Mừng chất vấn chúng ta**”, Sứ điệp của Hội đồng Dòng Mở rộng, tại Salvador Bahia 1983
- HL** : “**Chỉ thị về Huấn luyện trong các Hội dòng**” của Thánh Bộ đặc trách các Tu hội sống đời thánh hiến và các Hội hoạt động tông đồ, 1990
- MVOG** : Các đường hướng của Mục vụ Ôn gọi “Đến mà xem”, Văn phòng Thư ký Huấn luyện và Học vấn, Rôma 2002
- MR** : “Mutuae relationes” (Tương quan giữa Giám mục và Tu sĩ) của Thánh Bộ Giám Mục và Thánh Bộ Tu Sĩ năm 1978
- NMI** : Novo Millennio Ineunte, Tông thư của Đức Gioan-Phaolô II, 2001
- NQD** : Nội Quy Dòng AEHM 1987
- PP** : Populorum Progressio, Tông huấn của Đức Phaolô VI, 1967

- TH/OFM** : Thường huấn trong Dòng Anh Em Hèn Mọn, Văn phòng Thư ký Huấn luyện và Học vấn, Rôma 1995
- TTN/71** : “**Việc huấn luyện trong Dòng Anh em Hèn mọn**” văn kiện của Tổng Tu nghị bất thường Medellin, 1971
- TTN/73** : “**Ôn gọi của Dòng ngày nay**”, tuyên ngôn của Tổng Tu nghị Madrid 1973
- VC** : Đòi sống thánh hiến, Tông thư của Đức Gioan-Phaolô II, 1996
- XPĐK** : Xuất phát lại từ Đức Kitô, nỗ lực canh tân đời sống thánh hiến trong ngàn năm thứ ba, 2002

NHẬP ĐỀ

1. Việc huấn luyện phan sinh
đặt nền tảng trên sự gặp gỡ cá vị với Chúa,
và khởi đầu
 với lời kêu gọi của Thiên Chúa
 và quyết định của ứng sinh
 muốn cùng với Thánh Phanxicô
 bước theo vết chân Đức Kitô
 nghèo khó và chịu đóng đinh,
 như người môn đệ Chúa Kitô
 dưới tác động của Chúa Thánh Thần.

2. Việc huấn luyện phan sinh
là một tiến trình tăng trưởng và hoán cải liên tục
chi phối toàn thể đời sống của một con người.
(x. VC 65)
Người ấy được mời gọi phát huy những chiều kích
 nhân bản,
 kitô giáo
 và phan sinh của đời sống mình,
bằng cách sống Thánh Phúc âm cách triệt để,
 trong tinh thần cầu nguyện và sốt mến,
 trong huynh đệ đoàn
 và trong tinh thần hèn mọn.

3. Việc bước theo Đức Giêsu Kitô
theo cung cách thánh Phanxicô
dẫn đưa người Anh em Hèn mọn
gắn bó với Giáo hội
và dẫn thân phục vụ những người nam, người nữ
của thời đại chúng ta,
trong tư cách là sứ giả hòa giải và hòa bình.

4. Đường hướng này muốn trình bày các “lý lẽ”
nghĩa là lý do, nền tảng,
nguyên tắc hướng dẫn và ý nghĩa tối hậu
của đời sống và việc huấn luyện
mọi Anh em Hèn mọn,
hầu cho công cuộc huấn luyện mang tính
thống nhất, hài hòa và tiệm tiến.
Đường hướng này muốn xác định và làm sáng tỏ
các yếu tố cốt yếu của đoàn sủng phan sinh,
để chúng có thể được nhập thể
một cách xác thực hơn trong thời đại chúng ta.

PHẦN I ƠN GỌI SỐNG PHÚC ÂM CỦA NGƯỜI ANH EM HÈN MỌN

I. BƯỚC THEO ĐỨC KITÔ

5. Đời sống của người Anh em Hèn mọn
là *“bước theo Đức Giêsu Kitô sát hơn,
dưới tác động của Chúa Thánh Thần”*
(HC 1 §1; 5 §2),
bằng cách không ngừng bước đi
trên con đường hoán cải (x. HC 32,2),
và trung thành với ơn gọi sống hèn mọn (x. HC 64),
theo thể thức sống
mà thánh Phanxicô đã tuân giữ và đề nghị.

Người Anh em Hèn mọn,
được Thần Khí hướng dẫn,
tự nguyện làm môn đệ Chúa,
Đáng mà anh em nhìn nhận
như là vị tôn sư duy nhất
trong đời sống hoán cải của mình.

6. Luật và đời sống của Anh em Hèn mọn
là tuân giữ Thánh Phúc âm (x. L 1,1)
bằng cách đi theo
Đức Kitô khiêm hạ và khó nghèo (x. LKsd 9,1).

Người Anh em Hèn mọn
xây dựng đời sống và việc huấn luyện
trên nền tảng Phúc âm và Luật Dòng,
mà anh em suy niệm và ghi nhớ trong lòng
nhờ ánh sáng của gương lành
và các Di cỏ của thánh Phanxicô
cũng như của các môn đệ người (x.HC 2§2).

7. Thể thức sống Phúc âm của Anh em Hèn mọn,
chứa đựng trong Luật Dòng của Thánh
Phanxicô,
được Hiến Chương giải thích và đem áp dụng
(x. HC 10; 12 §1).

Để sống đoàn sủng Phan sinh,
người Anh em Hèn mọn phải am hiểu
Hiến Chương,
Nội Quy Dòng
và Nội Quy Riêng của Tỉnh Dòng mình,
đồng thời tổ chức đời sống cá nhân và huynh đệ
phù hợp với những qui tắc nêu trong đó (x.HC 12§2).

II. TẬN HIẾN CHO THIÊN CHÚA

8. Để bước theo vết chân Đức Giêsu Kitô sát hơn
và để trung thành tuân giữ Thánh Phúc âm,
Anh em Hèn mọn
sống mỗi giao ước với Thiên Chúa
bằng cách tận hiến trọn vẹn cho Ngài
trong lòng Giáo hội nhờ việc khấn Dòng,
hầu mưu cầu lợi ích cho con người (x. HC 5 §1-2).

Người Anh em Hèn mọn
được mời gọi tuân giữ Thánh Phúc âm
“trong lối sống vâng lời,
không có của riêng
và khiết tịnh” (L 1,1),
dựa vào ơn Chúa
và sức mạnh của tình bác ái huynh đệ
theo tinh thần của Thánh Phanxicô.

9. Để bước theo Đức Kitô,
“Đấng đã đặt ý muốn mình
trong ý muốn của Chúa Cha” (T Th 10),
Anh em Hèn mọn từ bỏ chính bản thân
và sống trong đức vâng lời (L 2,11; 10,2),
hứa vâng lời Chúa là Thiên Chúa,
phục vụ và vâng lời lẫn nhau (x. L Ksd 5,14)
và tuân phục các Phục vụ và tôi tớ
của huynh đệ đoàn (x.L 10,1-3; HC 7 §1-2).

Người Anh em Hèn mọn được huấn luyện
để đạt tới một sự vâng lời
trưởng thành và có trách nhiệm
qua việc lắng nghe Lời Thiên Chúa,
đối thoại với anh em và các Phục vụ,
và qua sự phục vụ và hiệp thông huynh đệ.

10. Để bước theo Đức Kitô
“Đấng tự nguyện trở nên nghèo khó ở thế gian này
vì chúng ta” (x. L 6,3),
anh em tự trút hữu chính bản thân và mọi sự

một cách triệt để
và sống như những người hèn mọn
“giữa người nghèo khổ và yếu kém”(LKsd 9,2),
vui mừng loan báo cho mọi người
các mối phúc thật (x. HC 8 §3).

Người Anh em Hèn mọn
dần dần tạo cho con người mình
một thái độ sẵn sàng chia sẻ
“tất cả những gì mình có” (Cv 3,6),
như là một người tôi tớ từng phục mọi người
vì lòng yêu mến Thiên Chúa (x. T Th 47),
trong nếp sống khiêm tốn, cần cù và giản đơn.

- 11.** Để bước theo Đức Kitô một cách triệt để
với một quả tim không chia sẻ
“vì Nước Trời” (Mt 19,21),
Anh em Hèn mọn sống đức khiết tịnh
như là một ân huệ của Chúa
“với lòng thanh trí sạch” (Hn 16,2)
và phó thác trọn vẹn cho Ngài,
bằng cuộc đời theo Phúc âm
và trong tình huynh đệ (x. HC 9 §3).

Người Anh em Hèn mọn bảo vệ đời sống khiết tịnh
bằng cách quảng đại hiến thân
cho sứ mạng của Hội dòng,
vun trồng
một sự trưởng thành tình cảm vững chắc
trong các quan hệ với anh em
và với mọi người khác,

đồng thời nhìn ngắm các tạo vật
với đôi mắt đơn sơ và trong sáng (x. HC 9,3-4).

III. TINH THẦN CẦU NGUYỆN VÀ SỐT MẾN

- 12.** Cuộc sống đi theo Đức Kitô của Anh em Hèn mọn
được nâng đỡ nhờ một kinh nghiệm đức tin,
được nuôi dưỡng nhờ Lời Chúa
và nhờ một cuộc gặp gỡ cá vị
với mầu nhiệm Thiên Chúa
trong Đức Giêsu Kitô,
dưới sức mạnh của Thánh Thần.

Người Anh em Hèn mọn
chiêm ngưỡng tình yêu vô biên
mà Thiên Chúa dành cho mình
và được dẫn dắt
để tìm kiếm và gặp thấy Đức Giêsu Kitô
trong Kinh Thánh,
trong lịch sử,
trong mỗi chiều kích của cuộc sống,
trong người anh em
và trong mọi tạo vật,
qua một quá trình biện biệt không ngừng
để nhận ra tác động của Thần Khí.

- 13.** Anh em Hèn mọn đáp lại lời kêu gọi của Đức Giêsu:
“Hãy hoán cải và tin vào Tin Mừng” (Mc 1,15),
bằng cách sống Tin mừng
và suy niệm các Mầu nhiệm Nhập thể,
Khổ nạn, Tử nạn và Phục sinh của Chúa.

Người Anh em Hèn mọn,
nhờ một tiến trình hoán cải không ngừng,
trở nên một tạo vật mới trong Đức Kitô
và như thánh Phanxicô,
cả cuộc đời của anh em dần dần
trở nên lời kinh ca ngợi sự hiện diện
và hành động yêu thương của Thiên Chúa.

- 14.** Trong kinh nguyện cộng đoàn,
Anh em Hèn mọn đào sâu niềm khát vọng
phục vụ, yêu mến, tôn kính và thờ phượng Chúa
một cách đơn sơ,
trong huynh đệ đoàn,
giữa lòng Giáo hội.

Người Anh em Hèn mọn đặt kinh nguyện
vào trung tâm đời sống huynh đệ đoàn.
Nhất là qua Bí tích Thánh Thể
và qua các Giờ kinh phụng vụ,
anh em nhân danh Giáo hội
cử hành Mầu nhiệm cứu độ
được thực hiện trong Đức Kitô.

- 15.** Trong kinh nguyện hàng ngày,
Anh em Hèn mọn nỗ lực lắng nghe
và đón nhận thánh ý của Chúa Cha
để hiểu biết
và đáp lại tác động thánh thiện của Thiên Chúa
trong chính đời sống bản thân anh em
và trong thế giới.

Người Anh em Hèn mọn
đặt mình trước mặt Đức Kitô
nghèo khó và bị đóng đinh là Thầy của mình,
liên li khẳng định lòng trung thành
với Người và với Phúc âm,
với Giáo hội,
với Hội dòng và sứ mệnh của Hội dòng,
với con người và thời đại chúng ta.

- 16.** Khi bước theo Đức Kitô,
Đấng đã nhận lấy xác phàm
của loài người yếu hèn chúng ta
trong lòng Trinh Nữ Maria (x. T Th 4),
Anh em Hèn mọn hiệp thông cùng với nhân loại
qua kinh nguyện
và lời chúc tụng dâng lên Chúa Cha.

Người Anh em Hèn mọn
vun trồng lòng sùng kính đặc biệt với Đức Maria,
vị Bồn mạng của Dòng,
thực hành “những hình thức tôn sùng Đức Mẹ
đặc trưng trong truyền thống phan sinh” (HC 26§2)
và tìm kiếm
trong việc đạo đức bình dân lành mạnh,
của ăn nuôi dưỡng chính ơn gọi của mình
và đức tin của Dân Chúa.

IV. TÌNH HUYNH ĐỆ

17. Theo vết chân Đức Kitô
 nghèo khó và chịu đóng đinh,
 Đấng qui tụ các môn đệ chung quanh mình
 và rửa chân cho họ,
anh em sống thành huynh đệ đoàn,
 phục vụ và hi sinh cho nhau (HC 38).

Người Anh em Hèn mọn
 dần dần nhận thức và chấp nhận
 bản thân mình và người khác,
bằng cách mạnh mẽ vun trồng
 tinh thần gia đình (x. L 6,7),
để cho toàn huynh đệ đoàn trở thành nơi đặc biệt
 để gặp gỡ Thiên Chúa (x. HC 39.40).

18. Huynh đệ đoàn gồm những người anh em
 không tự ý chọn lựa nhau,
 nhưng là quà tặng của Thiên Chúa (x. DC 14).
Đó là nơi mà ân sủng của Chúa Thánh Thần
 làm cho khuôn mặt Đức Kitô tỏ hiện,
 khuôn mặt mà mỗi anh em cư mang
 và diễn tả một nét (x. GTL 85).
Đó là cảnh vực hòa giải và hòa bình,
nơi có thể gặp gỡ Đức Kitô hằng sống và chân thật.

Người Anh em Hèn mọn
 đón nhận những anh em khác
 như là một quà tặng của Chúa Cha,
sống mối hiệp thông trọn vẹn trong kinh nguyện,

vui mừng vì điều lành
Thiên Chúa thực hiện nơi mỗi người (x. Hn 17),
xem huynh đệ đoàn
như là một yếu tố cấu thành và đặc trưng
của cuộc sống người hèn mọn
và ơn gọi sống theo Phúc âm của mình.

- 19.** Huynh đệ đoàn là nơi đầu tiên
mà Phúc âm được sống và loan báo,
vì trong huynh đệ đoàn
mà mỗi anh em được Phúc âm hoá
và lãnh nhận sứ mệnh Phúc âm hóa.

Người Anh em Hèn mọn
chu toàn sứ mệnh riêng của Hội dòng
với sự đồng ý của huynh đệ đoàn
và nhân danh huynh đệ đoàn,
và làm cho mọi anh em khác
thông hiệp vào sứ mệnh ấy (x. HC 112 §2).

- 20.** Trong quá trình bước theo Đức Kitô,
Anh em Hèn mọn nhận thức rằng
đoàn sủng phan sinh biểu lộ
dưới nhiều cách thức khác nhau
trong đời sống của những người nam nữ
đi theo thánh Phanxicô (x. HC 55).

Người Anh em Hèn mọn
hiệp thông trong đời sống và hành động
với gia đình phan sinh,
phát huy những hình thức khác nhau

của đoàn sủng thánh Phanxicô
trong tinh thần hợp tác
để phục vụ Nước Thiên Chúa.

- 21.** Kinh nghiệm về tình phụ tử của Thiên Chúa
và tình huynh đệ của Đức Kitô
khiến Anh em Hèn mọn trở nên anh em
của mọi người và mọi tạo vật,
trong tinh thần hèn mọn, đơn sơ,
vui tươi và liên đới.

Người Anh em Hèn mọn
đón tiếp mọi người cách thân thiện
không loại trừ ai,
và yêu thương tất cả những người nam, người nữ,
nhất là những người nghèo và hèn kém,
mà anh em ân cần phục vụ như mẹ hiền;
anh em khước từ bạo lực,
hoạt động cho công lý và hòa bình
và tôn trọng thiên nhiên.

V. HÈN MỌN

- 22.** Để nên giống Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta,
“Đấng đã hạ mình,
tự nguyện vâng phục cho đến chết” (Pl 2,8),
Anh em Hèn mọn xem tinh thần hèn mọn
như là một yếu tố chính yếu
của ơn gọi đặc biệt của anh em
và trung thành sống tinh thần hèn mọn ấy
trong khó nghèo, khiêm hạ và khoan dung,

giữa những người bé mọn nhất
là những kẻ không có thể lực,
không có đặc quyền (x. HC 64; 66 §1; 85).

Người Anh em Hèn mọn
khám phá sự bé mọn của mình
và sự lệ thuộc hoàn toàn đối với Thiên Chúa,
nguồn mạch mọi sự thiện
và sống như kẻ lữ hành và khách lạ (L 6,2),
được hòa giải và hiếu hòa,
niềm nở với mọi tạo vật,
trở nên anh em và phục tùng mọi tạo vật
(x. T Th 47).

- 23.** Tinh thần hèn mọn xác định
cách thức anh em sống thành huynh đệ đoàn
trong sự lắng nghe và đối thoại,
bày tỏ cho nhau các nhu cầu của mình,
khiêm tốn phục vụ nhau
trong tinh thần vâng phục lẫn nhau
và cùng nhau tìm hiểu
Thiên Chúa kêu gọi anh em
loan báo Nước Trời
bằng lời nói và hành động như thế nào.

Người Anh em Hèn mọn
học cho biết chính bản thân mình
và chia sẻ cho người khác
những ân lộc riêng của mình,
cho đến mức hoàn toàn từ bỏ mình
vì yêu thương anh em.

24. Anh em Hèn mọn
làm chứng cho Đức Kitô khiêm hạ, nghèo khó
trước mặt thế gian
bằng một đời sống thật sự nghèo khó
trong việc sử dụng của cải
và làm việc “cách trung tín và sốt mến” (L 5,1),
vui tươi và biết ơn,
vì lẽ tất cả là ân huệ của Thiên Chúa.

Giống như Thánh Phanxicô,
người Anh em Hèn mọn tự nguyện làm việc
bằng chính đôi tay của mình (DC 20)
để xây dựng Vương quốc Thiên Chúa,
trợ giúp huynh đệ đoàn
và chia sẻ những gì mình có
cho những người nghèo và thiếu thốn (x.Cv 3,6).

25. Anh em Hèn mọn noi gương thánh Phanxicô,
đáng đã được Thiên Chúa dẫn dắt
đến sống giữa người phong cùi,
bằng cách chọn sống cuộc đời và thân phận
của người nghèo;
anh em đồng hóa với họ,
phục vụ những người bị áp bức,
những người đau khổ và những người bệnh tật
và nhờ họ mà Phúc âm hóa chính mình
(x. HC 66 §1; 96 §2; 97 §1).

Người Anh em Hèn mọn
tỏ ra nhạy bén với mọi hình thức bất công

và những cơ cấu phi nhân trong thế giới,
và hoạt động để loại trừ chúng;
anh em mình nhiên chọn lựa bênh vực người nghèo,
trở thành tiếng nói cho những kẻ không có tiếng nói,
trở thành khí cụ của công lý và hòa bình,
và trở nên men của Đức Kitô trong thế giới.

VI. PHÚC ÂM HÓA

- 26.** Là môn đệ của Chúa
và là những người loan báo Lời Người,
theo gương các Tông đồ,
Anh em Hèn mọn
tham dự vào sứ mệnh Phúc âm hóa
của toàn thể Giáo hội (x. HC 83 §2)
và đem đến “cho những người mà anh em gặp gỡ
sự bình an và hạnh phúc của Chúa” (x. HC 85).

Người Anh em Hèn mọn
vun trồng một thái độ thiện chí và đối thoại
với các nền văn hóa và tôn giáo khác nhau,
và để ý đến những dấu chỉ thời đại,
hầu sống và loan báo cách trung thành
những giá trị của Phúc âm
cho những người nam nữ của thời đại hôm nay.

- 27.** Anh em Hèn mọn biết rằng chính mình bị ràng buộc
bởi những đòi hỏi của Phúc âm,
“vì ý thức rằng
không ai có thể loan báo Phúc âm,
nếu trước tiên không chấp nhận

để cho Phúc âm biến đổi mình” (HC 86).

Người Anh em Hèn mọn
một khi được nuôi dưỡng bởi Bánh Sự Sống
nơi bàn tiệc Lời Chúa và Thánh Thể Đức Kitô,
tăng trưởng trong việc thấm nhuần
những giá trị Phúc âm
trước khi loan báo cho người khác.

- 28.** Anh em Hèn mọn
cử hành sự hiên diện của Đức Kitô
và làm cho tiếng nói của Người
được người khác lắng nghe,
bằng chứng tá đời sống của mình,
khi tuân phục mọi người
và tuyên xưng mình là Kitô hữu
(x. L Ksd 16.6; HC 89 §1).

Người Anh em Hèn mọn làm chứng tá bằng đời sống
qua mỗi hiệp thông huynh đệ,
qua đời sống chiêm ngưỡng và hoán cải,
qua việc phục vụ trong huynh đệ đoàn
và trong xã hội loài người
với tư cách là con người hòa bình,
mang một tâm hồn vui tươi và đôn sơ.

- 29.** Nếu đẹp lòng Chúa,
Anh em Hèn mọn loan báo Tin mừng cách minh nhiên
bằng chứng tá lời nói (L Ksd 16,7),
nhất là loan báo
mâu nhiệm Đức Kitô nghèo khó và chịu đóng đinh,

rao giảng sự thông hối, hòa giải và hòa bình
cho tất cả những người nam và người nữ.

Người Anh em Hèn mọn
chú tâm sống Phúc âm mà mình loan báo,
ưu tiên dùng ngôn ngữ “cân nhắc và trong sáng”,
hơn là diễn từ hùng biện và uyên bác,
thích dùng “lời lẽ khiêm tốn” và “từ ngữ giản dị
vì biết rằng người ta
cần nhân đức hơn là lời nói” (2 Cel 107).

VII. TRONG GIÁO HỘI VÀ THẾ GIỚI

- 30.** Việc bước theo Đức Kitô
theo cách thức của thánh Phanxicô
được thực hiện trọn vẹn và xác thực
trong Giáo hội (x. HC 1 §1),
là Thân Mình Chúa Kitô
và là “Bí tích cứu rỗi cho thời đại chúng ta”
(HC 87 §3).

Người Anh em Hèn mọn
vun trồng đức tin vào Thiên Chúa trong Giáo hội,
và sống hiệp thông với Dân Thiên Chúa (x.HC 4§1)
trong niềm tuân phục và kính trọng các Chủ chăn
(x. HC 4 §2)
để thực thi Lời của Đấng Chịu Đóng Đinh
đã phán cùng thánh Phanxicô
tại Nhà nguyện thánh Đamiano:
“Hãy đi sửa lại Nhà Ta !” (2 Cel 10)

- 31.** Giáo hội địa phương là nơi Anh em Hèn mọn
sống đoàn sủng riêng của mình,
góp phần làm cho Cộng đoàn Giáo hội lớn mạnh
và chu toàn việc phục vụ cộng đoàn
(x. MR 37; HC 105.115).

Người Anh em Hèn mọn
được gọi hứng bởi lòng trung thành với Giáo
hội, tham gia vào sứ mệnh của Giáo hội
bằng chứng tá đời sống
và bằng hoạt động tông đồ
theo đoàn sủng phan sinh.

- 32.** Bước theo Đức Kitô,
Đấng đến cảm lều trong thế gian,
Anh em Hèn mọn được mời gọi
sống đoàn sủng của mình
giữa mọi người nam cũng như nữ,
và để ý đến các dấu chỉ thời đại,
xem mình như là khí cụ
xây dựng công lý và hoà bình.

Người Anh em Hèn mọn
nhìn thế giới và nhân loại
theo quan điểm phan sinh,
phát huy khả năng phán đoán
chính xác và quân bình về các biến cố
(x. HC 129 §2; 131 §1),
và khám phá điều thiện hảo
mà Thiên Chúa thực hiện trong thế giới
(x. TTN/71, 52).

33. Để trung thành với ơn gọi của mình,
Anh em Hèn mọn
tháp nhập vào hoàn cảnh cụ thể
của dân tộc mà họ đang sống,
khám phá trong đó những khuôn mặt khác nhau
của Đức Kitô
và tìm thấy cách thức sống
phù hợp với tinh thần phan sinh.

Người Anh em Hèn mọn
vun trồng ơn gọi trong môi trường văn hóa cụ thể
nơi huynh đệ đoàn sinh sống,
trong sự đối thoại với những người nam nữ
của thời đại mình (x. HC 130).

34. Anh em Hèn mọn,
trung thành với lối sống mang tính tiên tri
do thánh Phanxicô truyền lại,
nỗ lực khám phá cách sáng tạo những con đường mới
để cổ võ và truyền bá những giá trị Phúc âm.

Người Anh em Hèn mọn,
trong tư cách là sứ giả hòa bình,
gìn giữ bình an trong lòng
và đề xướng hòa bình cho người khác
(x. HC 68 §2);

và sẵn sàng tổ giác cách mạnh mẽ
những gì trái nghịch
với phẩm giá con người và các giá trị Kitô giáo.

35. Để đi theo Đức Kitô một cách hoàn thiện hơn,
Anh em Hèn mọn đặc biệt chăm chú nhìn ngắm
Đức Maria “Trinh Nữ trở thành Giáo hội” (KĐM 1),
“Ái nữ và Nữ tỳ của Vua Tối cao”
(Điệp ca Bộ Kinh Thương Khó, 2),
đã ban tặng Đấng Cứu Thế cho thế gian.

Người Anh em Hèn mọn, môn đệ của Chúa,
theo gương Đức Maria,
tìm cách sống thân phận đặc biệt
của người tôi tớ cần trọng và trung tín,
bằng cách luôn luôn sẵn sàng đón nhận
và công bố các kỳ công Thiên Chúa thực hiện
trong Giáo hội và trong thế giới hôm nay.

PHẦN II HUẤN LUYỆN PHAN SINH

I. THEO GƯƠNG THÁNH PHANXICÔ

- 36.** Đối với thánh Phanxicô,
việc bước theo Đức Kitô được đánh dấu
bởi sự gặp gỡ với Đấng chịu đóng đinh
tại Nguyễn đường thánh Đamianô
và với người phong cùi,
và bởi việc lắng nghe Phúc âm.
Những kinh nghiệm ấy
đã làm cho thánh Phanxicô lớn lên
trong lòng si mê
Đức Kitô nghèo khó và chịu đóng đinh,
đến độ đã trở nên
hoàn toàn đồng hình đồng dạng với Chúa
trên núi La Verna.
- 37.** Một kinh nghiệm sâu sắc về Thiên Chúa
là Cha và là sự Tối Thiện
đã làm cho đời sống thánh Phanxicô nên độc đáo,
đã khiến ngài có thái độ tạ ơn và ngợi khen
đối với Đấng Tạo hóa
vì những kỳ công Người làm
và đã biến ngài thành anh em
của tất cả những người nam nữ và mọi tạo vật.

- 38.** Ôn huệ Chúa ban cho thánh Phanxicô
là ơn bắt đầu đền tội.
Ôn huệ này bao gồm một tiến trình hoán cải liên tục,
biến đổi những gì trước đó có vẻ cay đắng
trở thành dịu ngọt.
Sau đó, thánh Phanxicô được Chúa thúc đẩy
từ bỏ não trạng và lối sống theo thế gian này,
tước bỏ chính bản thân và của cải mình sở hữu,
ra đi khỏi cuộc sống
mà bản thân được lấy làm trung tâm,
để từng bước trở nên giống Đức Kitô hơn
(x. DC 1.3-4).
- 39.** Hành trình của thánh Phanxicô là gương mẫu
cho đời sống và việc huấn luyện
của anh em thời đại chúng ta,
bởi vì chính họ cũng được mời gọi
bước đi trên con đường ấy
cho đến khi đạt được tầm vóc viên mãn
của Đức Kitô (x. Ep 4,13),
trung thành với sứ mệnh loan báo Phúc âm
cho mọi dân nước (x. L 12).

II. NHỮNG NGUYÊN TẮC HUẤN LUYỆN PHAN SINH

1. NGUYÊN TẮC TỔNG QUÁT

- 40.** Dưới tác động của Chúa Thánh Thần, người Anh em Hèn mọn là tác nhân chính của việc huấn luyện bản thân, có trách nhiệm thu nhận và làm cho lòng mình thấm nhuần tất cả những giá trị của đời sống phan sinh, có khả năng tự quyết và có sáng kiến cá nhân (x. HC 129 §1-2).
- 41.** Việc huấn luyện phan sinh là một tiến trình tăng trưởng năng động, trong đó người Anh em Hèn mọn rộng mở con tim đón nhận Phúc âm trong cuộc sống mỗi ngày, và dẫn thân vào một cuộc hoán cải không ngừng để luôn đi theo Đức Kitô cách trung thành hơn theo tinh thần của thánh Phanxicô.
- 42.** Tiến trình huấn luyện lưu tâm đến bản sắc riêng của mỗi anh em và màu nhiệm ẩn tàng trong mỗi người, cùng với những ân huệ Thiên Chúa ban riêng cho từng người (x. HC 129,1), để giúp họ trưởng thành nhờ biết mình và tìm kiếm Thánh ý Thiên Chúa.

43. Việc huấn luyện phan sinh được thực hiện trong huynh đệ đoàn và trong thế giới thực tế.
Chính nơi đây Anh em Hèn mọn cảm nghiệm được sức mạnh của ân sủng, đổi mới tinh thần và trái tim và phát huy ơn gọi Phúc âm hóa.
44. Việc huấn luyện phan sinh quan tâm đến sự trưởng thành nhân bản, kitô hữu và phan sinh của anh em, để họ có thể hết lòng đi theo Đức Giêsu Kitô, theo cách thức của thánh Phanxicô.

2. NGUYÊN TẮC RIÊNG

45. Việc huấn luyện phan sinh mang tính toàn diện, nghĩa là chú trọng đến toàn thể con người, để họ phát huy cách hài hòa những năng khiếu thể lý, tâm lý, luân lý và trí thức (HC 127 §2), và tích cực tham gia vào đời sống xã hội và cộng đoàn (x. HC 128).
46. Việc huấn luyện phan sinh là một cuộc hành trình. Suốt cuộc hành trình đó, chúng ta vun trồng các khía cạnh nền tảng của đời sống thánh hiến. Vì thế, mọi hoạt động huấn luyện

đều nhắm mục đích làm cho chúng ta tăng trưởng
trong tinh thần cầu nguyện và sốt mến,
trong tinh huynh đệ,
tinh thần hèn mọn,
phục vụ và phúc âm hóa.

47. Việc huấn luyện phan sinh
được xây dựng trên kinh nghiệm,
nghĩa là chú trọng đến đời sống và năng khiếu
của mỗi người,
đồng thời tạo điều kiện cho mỗi người
có được kinh nghiệm cụ thể
về lối sống và các giá trị phan sinh riêng biệt
trong đời sống hàng ngày của huynh đệ đoàn
cũng như của cá nhân.
48. Việc huấn luyện phan sinh mang tính thực tiễn,
nghĩa là nhắm đến việc biến những gì học hỏi được
thành hành động (Hn 7),
nhất là bằng cách kiên trì tập sống
nghèo khó và lao động (x. HC 77,1; 127,4)
theo gương thánh Phanxicô (x. DC 24).
49. Việc huấn luyện phan sinh
được hội nhập vào văn hóa,
trong hoàn cảnh sống, môi trường và thời đại
mà việc huấn luyện đang diễn ra,
song vẫn trung thành với Phúc âm
và Truyền thống của Dòng (x. HC 130).

- 50.** Việc huấn luyện phan sinh cởi mở đón nhận lối sống và những cách thức phục vụ mới mẻ (x. HC 131 §1),
bởi vì luôn chú ý đến những lời mời gọi hiện nay của thế giới và của Giáo hội (x. HĐMR/81).
- 51.** Việc huấn luyện phan sinh được tổ chức thành những giai đoạn, bao trùm toàn thể con người của từng ứng sinh, từ lúc khởi đầu tiến trình sống theo ơn gọi và trong suốt cả cuộc đời của người Anh em Hèn mọn.
- 52.** Việc huấn luyện phan sinh mang tính “hữu cơ, tiệm tiến và thống nhất” (HC133) trong các giai đoạn khác nhau, vì thế việc huấn luyện cổ võ sự phát huy nhân vị một cách hài hòa và tiệm tiến, trong sự tôn trọng trọn vẹn mỗi người.
- 53.** Việc huấn luyện phan sinh, khởi đầu và thường huấn, xem học vẫn là một trong những yếu tố thiết yếu (x. ĐHHV 31).
Vì lý do đó, nó dành một thời gian thích hợp cho việc học tập tùy theo năng khiếu riêng của mỗi người (x. HC 162).
Nó “đi đôi với thời đại, bằng cách đối thoại để tìm kiếm ý nghĩa của đời sống con người ngày hôm nay” (XPĐK 18),

nhằm đáp ứng các nhu cầu
của Tỉnh dòng và Hội dòng (x. ĐHHV 98).
Thực hiện điều đó “mà vẫn không quên rằng
văn hóa không bị giới hạn
trong chiều kích tri thức của con người” (HL 91),
đề Anh em Hèn mọn
đạt được một sự hiểu biết về Thiên Chúa
luôn luôn đầy đủ hơn
và phục vụ mọi người tốt hơn.

- 54.** Việc huấn luyện phan sinh
cổ võ một lối nhận thức đúng đắn về kỷ luật,
nhắm đến một sự hiểu biết trung thực về mình
và làm chủ được bản thân,
đồng thời thúc đẩy dần thân
vào đời sống huynh đệ và phục vụ (x. HC 132).

3 . SỰ PHẠM PHAN SINH

- 55.** *Sự phạm phan sinh* có những đặc điểm sau đây:

❖ Mục tiêu là trở nên đồng hình đồng dạng hoàn toàn
với Đức Kitô nghèo khó, chịu đóng đinh và
sống lại (x. 2 Cel 105; T Ag 3).
Mục tiêu đó được đạt được qua việc đón nhận
cùng một ân ban như thánh Phanxicô:
tức là bắt đầu đền tội (x. DC 1),
bằng cách thực hành
một tiến trình hoán cải thường xuyên,
nhằm giải thoát khỏi chính mình
để tập trung vào con người của Chúa.

- ❖ **Cô võ sự tăng trưởng toàn diện con người,**
bằng cách đi theo
«đạo lý và gương mẫu của Đức Giêsu Kitô,
Chúa chúng ta» (L Ksd 1,1),
ngõ hầu thấm nhuần cách sống,
lối cảm xúc và suy nghĩ của Người,
theo một tiến trình thống nhất
bao trùm mọi chiều kích của đời sống cá
nhân,
cho đến khi hoàn trả mọi sự tốt lành về cho
Chúa
là Thiên Chúa (x. L Ksd 17,17; Hn 18,2)
- ❖ **Quan tâm đến từng anh em hay ứng viên,**
vốn được xem như là một ngôi vị có những tương
quan,
thành viên của một cộng đoàn anh em,
tức là nơi ưu tiên cho việc huấn luyện
(x. HC 137 §2)
và nơi đó các giá trị của đời sống chúng ta
được sống và lưu truyền.
- ❖ **Hội nhập dần dần**
giữa những đòi hỏi triệt để của Tin mừng
và việc tôn trọng sự tự do
cũng như sự độc đáo cá nhân.
Kích thích sự tăng trưởng và những sửa dạy
không được áp đặt cách độc đoán,
nhưng qua việc đối thoại kiên trì và tin tưởng,
hiểu biết nhu cầu của từng cá nhân,
nuôi sống bằng của ăn tinh thần

và thường xuyên lượng định
các động cơ cá nhân
dưới ánh sáng của các động lực
tin mừng và thiêng liêng (x.L6,8; L10).

56. Như vậy, tiến trình huấn luyện
được đề nghị cho những ai
muốn «chia sẻ đời sống này»
và «sẽ đến với anh em» (L 2,1),
có mục tiêu tối hậu là thủ đắc một căn tính mới
có tính phúc âm và phan sinh sâu sắc.
Tiến trình này phải được thực hiện:

- ❖ xuyên qua việc *huấn luyện trí thức*
(*văn hoá, thần học, tu đức*).
Việc huấn luyện này có nhiệm vụ đề nghị và soi
sáng
những giá trị lý tưởng của đoàn sủng chúng ta
với những mục tiêu được ấn định.
- ❖ xuyên qua việc *huấn luyện qua kinh nghiệm*,
cho phép anh em hay ứng sinh
tự lượng định chính mình
dựa trên thực tế của đời sống huynh đệ,
chiêm ngưỡng và truyền giáo.
- ❖ theo một *phương pháp* đối nhân,
giúp từng cá nhân trong giai đoạn huấn luyện
thấm nhuần
 - trong một tổng hợp dễ hiểu
và của riêng mình –

những giá trị và kinh nghiệm
thủ đắc được suốt cuộc hành trình (x. *1Cel* 29-31).

57. Tiến trình này phải dần dần dẫn đến
một sự biến đổi nội tâm
dưới ánh sáng của Thánh Thần
và nhờ các phương tiện huấn luyện
đã được ấn định,
sao cho
– cả người được kêu gọi cũng như huynh đệ đoàn –
có thể nhận thấy một sự thủ đắc dần dần
một đời sống mới,
được thấy rõ qua những thái độ và cách ứng xử
trong những thời điểm quan trọng
cũng như trong những tình huống thường nhật,
cho đến khi nó cho phép người anh em và ứng sinh
đối diện với những khó khăn của thời đại chúng ta
và sứ vụ phúc âm hoá (x. *VC* 65).
58. Việc huấn luyện căn tính mới ấy
cần có thời gian, sự thanh thản
và một con tim luôn sẵn sàng,
bởi vì «con người được hình thành rất chậm»
và, vì sự khác biệt lớn lao của các ơn gọi mới,
nên việc huấn luyện đồng thời cần phải
«lưu tâm đến từng cá nhân
và những phương pháp thích đáng».
Nhờ đó, anh em và ứng sinh sẽ có cơ may thành
công
trong việc «đảm nhận hoàn cảnh cụ thể của họ,
về phương diện nhân bản, thiêng liêng
và văn hoá» (XPĐK 18).

59. Những phương tiện trợ giúp cho cá nhân
và những phương pháp phù hợp
không chỉ giới hạn cho những ứng sinh
hay cho các anh em
trong giai đoạn huấn luyện khởi đầu.
Chúng cũng phải được áp dụng cho việc thường huấn,
để giúp anh em đối diện
với những giai đoạn khác nhau của đời sống,
với những hoàn cảnh riêng
khi sống trong huynh đệ đoàn
và khi làm chứng về đời sống phúc âm
trong Giáo hội và trên thế giới.
60. Cần có sự quan tâm đặc biệt đến những năm đầu
sau khi tuyên khấn trọng thể
và chịu chức linh mục,
một trong những giai đoạn khác nhau của cuộc
đời. Cần tìm kiếm
những phương pháp và nội dung thích đáng
để đồng hành và khuyến khích anh em
phối hợp lý tưởng của buổi ban đầu
với thực tế của bậc sống mới của họ (x. *1Cel*
103). Quả vậy, giai đoạn này trong đời sống ơn gọi
«là một thời kỳ đầy khó khăn,
vì chuyển từ một đời sống được hướng dẫn
sang một đời sống
mà mình phải lãnh nhận *trách nhiệm hoàn toàn*
về công việc của mình» (*VC 70*).
61. Tác nhân chính trong hoạt động huấn luyện này,

dưới sự soi sáng và nhờ sức mạnh của Thánh thần,
chính là người anh em trong giai đoạn thường huấn
hay trong giai đoạn huấn luyện khởi đầu
hay ứng sinh.

Chính người đó phải đảm nhận trách nhiệm
về sự tăng trưởng cá nhân của mình,
bằng cách hướng nhìn về Đức Kitô như là «gương
soi»,
mà người đó phải phản ánh từng phút giây
(x. 4 T Ag 4),
và bằng cách sống trong niềm vui
và sẵn sàng phục vụ
«theo mẫu mực sống của thánh Phúc âm» (DC14).

4. HUẤN LUYỆN ĐỜI SỐNG PHÚC ÂM CHO NGƯỜI ANH EM HÈN MỌN

- 62.** Việc huấn luyện đời sống Phúc âm
cho người anh em hèn mọn
– tức là tinh thần cầu nguyện và sốt mến,
đời sống hiệp thông huynh đệ,
hoán cải và hèn mọn,
nghèo khó và liên đới,
phúc âm hoá và truyền giáo,
hoạt động cho sự hoà giải, hoà bình và công lý»
(x. HC 1§2) –

là một tiến trình «hữu cơ, tiệm tiến và thống nhất»
(HC 133),

được triển khai suốt cuộc đời
trên bình diện cá nhân và cộng đoàn.

- 63.** Trong việc huấn luyện này,
chúng ta ưu tiên quan tâm
đến những kinh nghiệm sống cụ thể
trong các chiều kích khác nhau
của *lối sống* phan sinh.
Những thời điểm huấn luyện này
sẽ được lên chương trình một cách cẩn thận,
được đồng hành cách thích hợp
và lượng giá định kỳ.
Nhưng chúng ta nên lưu ý là
không được giản lược những thời điểm huấn luyện
này
vào những kinh nghiệm rời rạc xếp đặt lại với nhau.
Chúng phải được nối kết và xếp đặt
trong một hệ thống,
nhắm đến một sự đâm rễ vững chắc
trong tâm hồn và đời sống anh em.
- 64.** Anh em cũng như các ứng sinh,
một khi ý thức rằng đời sống phúc âm
mà anh em đã gắn bó hay mong muốn gắn bó,
hướng đến việc đi theo Đức Kitô cách triệt để
(x. HC 5§2),
«theo thể thức mà thánh Phanxicô
đã tuân giữ và đề nghị» (HC1; x.DC 14,15),
phải thực hành những hình thức khổ chế
đặc trưng của truyền thống thiêng liêng
của Giáo hội và hội dòng,
vì đó là một phương thế quan trọng
trong hành trình trở nên đồng hình đồng dạng

với Chúa Giêsu khó nghèo và chịu đóng đinh,
vốn là mục tiêu tối hậu của *lối sống* chúng ta
và là yếu tố không thể thiếu được
của việc huấn luyện phan sinh
(x. HC 132; ĐSTH 38; XPĐK 18; RFF 1).

65.

- §1 Một chương trình học vấn
cung cấp cho anh em và các ứng sinh
một nền tảng kinh thánh và phan sinh
về *các ưu tiên* cơ bản của đoàn sủng chúng ta
cần phải được hoạch định trong *dự phóng huấn luyện*
của các đơn vị khác nhau.
- §2 Một kinh nghiệm sống trực tiếp
về *Luật và đời sống Anh em*
sẽ có thể giúp cho mỗi anh em
thấm nhuần sâu sắc những yếu tố đã học được
và sống ơn gọi hèn mọn, huynh đệ và truyền giáo
trong niềm vui và sự kiên trì.

Huấn luyện tinh thần cầu nguyện và sốt mến

66.

- §1 Việc *bước theo Đức Kitô*,
vốn là cuộc sống Anh em hèn mọn,
bắt rễ trong kinh nghiệm đức tin.
Kinh nghiệm này phát xuất từ sự gặp gỡ cá nhân
với Đức Giêsu, Chúa chúng ta,
hiện diện nơi người nghèo,
trong Giáo hội,
trong Lời Chúa
và trong bí tích Thánh Thể (x. DC 1-14).

§2 Kinh nghiệm đức tin được nuôi dưỡng và biểu lộ cách đặc biệt qua tinh thần cầu nguyện và sốt mến: kinh nghiệm đó được nuôi dưỡng hoặc qua việc đọc trong tâm tình cầu nguyện Lời Thiên Chúa (x. XPĐK 24), hoặc qua việc đọc trong tâm tình cầu nguyện những biến cố và kinh nghiệm đời sống, luôn luôn với cảm thức sâu xa thuộc về Giáo hội.

67. Vì vậy, việc huấn luyện tinh thần cầu nguyện và sốt mến bao gồm việc:
- ❖ đào sâu ơn gọi của mình bằng cách thường xuyên tiếp xúc với Kinh Thánh, các Bí tích và Truyền thống Giáo hội;
 - ❖ chấp nhận mầu nhiệm của bản thân mình trong tương quan với «người khác», ngõ hầu lịch sử của riêng mình và của xã hội được biến đổi thành một nơi chốn sống động, nơi đó tinh thần cầu nguyện và sốt mến thể hiện cụ thể và là nơi rèn luyện nghệ thuật biện phân;
 - ❖ đặt việc cầu nguyện ở trung tâm của đời sống mình và đời sống huynh đệ đoàn, nhất là Bí tích Thánh Thể và Phụng vụ các giờ kinh;
 - ❖ đón nhận các giờ tĩnh lặng riêng tư và chiêm ngưỡng như một ân ban và một đòi hỏi

để tăng trưởng trong kinh nghiệm
gặp gỡ sống động với Chúa

(x. *LA*; *2Cel* 32,94).

68. Trong khi vẫn tính đến bối cảnh của Huynh đệ đoàn
và việc phục vụ những người bệnh phong
của thời đại chúng ta,

tiến trình huấn luyện

tinh thần cầu nguyện và sốt mến

cần đặc biệt lưu ý đến một vài khía cạnh,

trong số đó có thể kể:

- ❖ huấn luyện một tinh thần phục vụ đích thật;
- ❖ dẫn nhập vào việc học hỏi và đọc Kinh thánh
trong tâm tình cầu nguyện;
- ❖ vun trồng một lòng sùng kính đích thật
đối với Đức Maria
và những việc đạo đức đặc thù khác
của truyền thống Phan sinh;
- ❖ khuyến khích những kinh nghiệm
như tĩnh tâm, sống tại ẩn viện và linh thao;
- ❖ đào tạo anh em biết đọc lại
chính đời sống và lịch sử của mình
với con mắt đức tin;
- ❖ đào tạo anh em
biết sống mỗi tương giao với những người khác
và chiêm ngưỡng Đức Kitô trong những người
nghèo

(x. *XPĐK* 27).

- 69.** Để tạo điều kiện thuận lợi và duy trì tinh thần cầu nguyện và sốt mến, cần huấn luyện anh em và các ứng sinh biết đề cao sự tinh lặng, cô tịch và đời sống nội tâm (x. *TTCN* 12);
- cũng huấn luyện cho họ biết sử dụng thời giờ thích đáng, trong khi lưu ý đến những đòi hỏi của đời sống huynh đệ cũng như đời sống cá nhân, để đưa ra một bậc thang các hoạt động và «cân trọng đúng mức trong việc sử dụng các phương tiện truyền thông» (HC 28 §2; ĐHHV 139-140).

Huấn luyện hiệp thông đời sống trong huynh đệ đoàn
70.

- §1. Đời sống huynh đệ là một yếu tố chính yếu của đoàn sủng chúng ta (x. *L Ksd* 22,23) và đó cũng là môi trường chủ yếu của việc huấn luyện phan sinh (HC 130; 137 §2).
- §2. Việc huấn luyện cần diễn ra trong một huynh đệ đoàn cụ thể, mà nguyên lý thống nhất là tình yêu (x. *L* 6,8), và huynh đệ đoàn chuẩn bị cho anh em và các ứng sinh có khả năng đương đầu cách thích hợp với những vấn đề của đời sống huynh đệ. Nhất là cần phải huấn luyện anh em và các ứng sinh biết «đối thoại trong cộng đoàn với sự chân thành và bác ái của Đức Kitô» và dạy họ «chấp nhận sự khác biệt

như một sự phong phú
và tiếp nhận những quan điểm
và cảm nghĩ khác nhau» (XPĐK 18).

- 71.** Anh em và các ứng sinh
phải được huấn luyện cách thích đáng
để biết đánh giá cao những kinh nghiệm này,
ngõ hầu xây dựng huynh đệ đoàn
như một «gia đình hiệp nhất trong Đức Kitô»
(HC 45 §1)
và kiến tạo một sự hiệp thông huynh đệ chân thành,
chẳng hạn như tham dự tu nghị cộng đoàn,
soạn thảo dự phóng đời sống huynh đệ,
tham gia vào việc biện phân của cộng đoàn,
các bữa ăn, những giờ giải trí chung
và tất cả những sinh hoạt khác
giúp đạt tới « sự trưởng thành đầy đủ
về nhân bản, kitô giáo và tu trì » (HC 39)
trong một huynh đệ đoàn thực tế.
- 72.**
§1. Để tăng trưởng
trong sự hiệp thông đời sống của huynh đệ đoàn,
cần khuyến khích anh em và các ứng sinh
«đối xử với nhau theo tinh thần gia đình
và tương thân tương ái»,
và cần huấn luyện họ
cư xử «lịch thiệp, tâm hồn vui tươi
và trau dồi các đức tính khác » (HC 39).
- §2. Ngoài ra, cần khuyến khích họ phục vụ lẫn nhau
(HC 42 §1; 44;50).

Điều này thể hiện cụ thể qua việc lắng nghe anh em, ân cần và sẵn sàng thật sự, giúp đỡ và chấp nhận người khác với tất cả những yếu đuối của họ (x. HC 40), tha thứ lẫn nhau, đồng trách nhiệm trong việc quản lý nhà cửa và chia sẻ đời sống cách đơn sơ và bình an (x. *L Ksd* 6,3; *HC* 3.40.41), để làm tăng trưởng một tình huynh đệ «chân thật, cụ thể và sâu đậm» (*HC* 46).

- 73.** Để bảo đảm rằng đời sống huynh đệ đoàn chúng ta là phương thế phúc âm hoá đầu tiên (x. *HC* 87 §2), cần huấn luyện anh em và các ứng sinh biết chia sẻ:
- ❖ hành trình đức tin và kinh nghiệm sống Tin mừng của mình;
 - ❖ Đọc Lời Chúa trong tâm tình cầu nguyện;
 - ❖ Trao đổi qua việc đối thoại trong cộng đoàn và đồng hành thiêng liêng;
 - ❖ Sửa dạy huynh đệ;
 - ❖ Cử hành chung nghi thức sám hối và canh tân đời sống;
 - ❖ Kinh nghiệm đối thoại với thế giới mà chúng ta đang sống.
- 74.** Điều quan trọng đối với chúng ta, những anh em hèn mọn, là được huấn luyện và huấn luyện

trong một bầu khí chia sẻ các đặc sủng
và trong sự hiệp thông giáo hội
với các Chủ chăn (x. XPĐK 32),
với những người thánh hiến khác,
cũng như với các kitô hữu giáo dân.

Cũng cần phải được thực hiện
trong sự hiệp thông
với những kitô hữu của các Giáo hội khác
và với tất cả mọi người tin vào Thiên Chúa,
và trong sự đối thoại
với những người nam nữ của thời đại hôm nay
(x. ĐHHV 70-74).

75. Vì chúng ta muốn chiêm ngưỡng
dung nhan Đức Kitô nơi mọi người
và loan báo tình huynh đệ đại đồng,
anh em và các ứng sinh cần được huấn luyện
để dâng hiến bản thân cách nhưng không
và cố võ một nền văn hoá tình thương
trong tinh thần tương thân tương ái.

76.
§1. Đề tặng trường ý thức thuộc về Hội dòng,
cần khuyến khích việc chuyển đổi anh em
giữa các đơn vị khác nhau,
cũng như việc học hỏi và thông thạo
một «ngôn ngữ thứ hai»
như một phương thế cần thiết
để giúp đỡ huynh đệ đoàn trên bình diện quốc tế»
(ĐHHV 53),
nhất là trong các dự án của Hội dòng

hay các dự án liên Tỉnh dòng.

- §2. Để gia tăng ý thức thuộc về Gia đình phan sinh, cần khuyến khích những hoạt động chung về thường huấn và huấn luyện khởi đầu, với các thành viên khác của gia đình phan sinh.

Huấn luyện tinh thần hèn mọn, nghèo khó và liên đới

77. Tinh thần hèn mọn xác định đời sống chúng ta như những anh em (x. *L Ksd* 6,3), trong tương giao đối với Thiên Chúa (x. *Hn* 19,2; *HC* 65), cũng như trong huynh đệ đoàn hay trong tương giao của chúng ta với những người khác (x. *HC* 41; 66 §1.2). Việc thường huấn và huấn luyện khởi đầu phải đào tạo anh em và các ứng sinh như thế nào để họ «đi khắp thế giới trong niềm vui mừng và hân hoan» (*Hn* 20,2), như những người tôi tớ từng phục mọi người, hiếu hoà và khiêm nhường trong lòng (*HC* 64; x *L Ksd* 16,6).
78. Giá trị của nghèo khó Phúc âm, sống *không có của riêng*, là một trong những yếu tố cốt yếu của linh đạo và ơn gọi chúng ta. Việc huấn luyện – thường huấn và huấn luyện khởi đầu – tuy không quên đề cao các khía cạnh khác của linh đạo,

song phải trình bày một cách khách quan,
thích đáng và với lòng say mê,
những điều mà thánh Phanxicô xem là
những yếu tố cấu thành «di sản dẫn đưa
về cõi đất dành cho kẻ sống» (L 6,5).

79. Nghèo khó phúc âm
không thể được hiểu biết cách đích thực
bên ngoài mối tương quan cá nhân
với «Đức Kitô nghèo khó và chịu đóng đinh»
(2*Cel* 105).

Người đã trở nên một
với những người cùng rớt và tội lỗi
qua việc Nhập thể.
Người đã muốn tự huỷ
để đảm nhận thân phận người tội tở.
Trong Bí tích Thánh thể,
Người khiêm nhường
hạ mình xuống với chúng ta mỗi ngày
để liên kết với sự nghèo khó của mỗi người
(x. *Hn* 1,16-18)

hầu canh tân chúng ta bằng giao ước của Người.
Chi kinh nghiệm này mới có khả năng
làm cho người anh em hèn mọn có được năng
động
là dâng trả của cải và sự tự do của mình,
chia sẻ trong tình liên đới và bằng hữu
đối với người nghèo,
điều đó sẽ xác định
sự thánh hiến phan sinh của người ấy.

80.

§1. Sống nghèo trên bình diện vật chất
mà không có tinh thần nghèo khó
có thể đưa đến một sự khổ chế tự mãn (x.*Hn* 14).

Có tinh thần nghèo khó
mà không sống nghèo cách cụ thể
thì biến sự nghèo khó thành
một bài diễn thuyết rỗng tuếch (x.*L Ksd* 9 et *L6*).

Giữa hai chiều kích đó,
có một chuyển động vòng tròn và hỗ tương.

§2. Vì vậy, mỗi anh em và ứng sinh
phải được dạy cho biết giá trị tối thượng
của lối sống giản đơn và khổ chế
trong đời sống mình,
như một sự gắn bó mật thiết với Chúa Giêsu Kitô
và nếp sống của «Người»,
và Thân Mẫu nghèo khó của Người»,
như một lời loan báo cánh chung
về Nước Trời sẽ đến,
như một sự tìm kiếm điều cốt yếu
trong hành trình đức tin,
như sự tự do để chống lại
các thần tượng của mọi thời đại,
như một sự liên đới
với những ai thiếu thốn cả những điều cần thiết.

81. Ngoài ra, anh em và các ứng sinh
phải huấn luyện chính mình về *linh đạo hiệp thông*
(x. VC 46, 51; XPĐK 28; NMI 43)
nhằm giúp họ có khả năng:

- ❖ Chia sẻ cách thiết thực những ân huệ mà mỗi người đã lãnh nhận từ nơi Chúa và để mọi sự làm của chung cùng với anh em (x. HC 42§2; VC 42);
- ❖ Liên đới với «những người túng thiếu thật sự» và «để cho người nghèo được hưởng phần của cải thuộc về họ» (HC 53);
- ❖ Học biết ý nghĩa của việc lao động tay chân và trí óc, làm việc cách trung tín và sốt sắng (x. L 5,1);
- ❖ Sống *không có của riêng*, cảm thấy có trách nhiệm trong nhà mà không chiếm hữu;
- ❖ Giữ sự trong sáng trong việc quản lý các của cải kinh tế và thật sự phó thác vào sự Quan Phòng của Thiên Chúa (x. Mt 6,26-33).

82. Sự liên đới với những người cùng rớt sẽ được kinh nghiệm cách tích cực như một hình thức «hoàn trả», không những qua việc dẫn thân tích cực và có trách nhiệm trong đời sống hằng ngày – lao động, học tập, sẵn sàng làm những công việc phục vụ được giao phó, trung thành với những dẫn thân đòi hỏi sự hy sinh – nhưng còn thể hiện qua những kinh nghiệm chia sẻ thật sự với những người nghèo thời đại chúng ta,

bằng một sự hiện diện sống động,
thấm nhuần tinh thần cầu nguyện, gần gũi,
khiêm tốn và hân hoan khi ở giữa họ
(x. L Ksd 9,2; HC 66).

- 83.** Cần phải xác định những hình thức cụ thể để sống sự nghèo khó phúc âm và phan sinh trong đời sống huynh đệ đoàn.

Nhận thức

sự nghèo khó và sự hèn kém của cá nhân mình, giá trị của việc chia sẻ đức tin và đối thoại, vâng phục như một hình thức đặc biệt của việc *không có của riêng* (x. Hn 3,3), yêu thương «những ai và mặt chúng ta» (Hn 14,4), tha thứ và hoà bình như là nơi chốn của sự hoàn trả lớn lao nhất, đã được nhắc đến như là một số hình thức cụ thể.

Huấn luyện việc phúc âm hoá và truyền giáo

- 84.** Truyền giáo là chiều kích cốt yếu của đoàn sủng chúng ta. Chúng ta là một huynh đệ đoàn loan báo Tin mừng (x. HC 83 §1.2) và nhiệm vụ của chúng ta trong Giáo hội là làm chứng, trong tư cách là anh em, để cho mọi người biết «Thiên Chúa hằng sống và chân thật là sự thiện, bao gồm mọi sự thiện, vượt trên mọi sự thiện » (K Leo 3). Chúng ta đã được sai đi khắp thế giới «để dùng lời nói và việc làm

mà làm chứng cho Lời Người
và dẫn đưa mọi người nhận biết
chỉ một mình Người là Đấng toàn năng» (TTD 9).

- 85.** «Mọi anh em phải giảng dạy bằng việc làm»
(L Ksd 17,3).

Do đó, phải giúp mỗi anh em hay ứng sinh biết rằng
sứ vụ truyền giáo phan sinh
phải được thể hiện trước tiên
qua việc trở nên đồng hình đồng dạng
với Chúa Kitô,
qua đức tin vào Lời của Người
và qua việc đón nhận
trong tâm hồn và cách hân hoan
dự phóng đời sống
theo Tin mừng của Người:

«Càng dễ cho mình
nên đồng hình đồng dạng với Đức Kitô,
người thánh hiến càng làm cho mình
hiện diện và hoạt động trong thế giới
để cứu độ nhân loại» (VC 72).

- 86.** Mọi anh em phải được huấn luyện
để rao giảng hoà bình và công lý
qua việc làm của mình,
và thắng sự ác bằng cách làm điều thiện
(x. HC 68 §1).

Anh em phải có lòng kính trọng đối với tạo thành
vốn là dấu chỉ của Đấng Tạo hoá,
khi thuyết phục những người khác
trở thành những người xây dựng
hoà bình và bảo toàn tạo thành (x. HC 71).

87. Như vậy,
sự gắn bó mật thiết với Tin mừng của Chúa Giêsu
sẽ được diễn tả – trước tiên –
qua sự hiệp thông đời sống trong huynh đệ đoàn.
Vì thế, anh em phải học biết cách làm chứng
về tình huynh đệ,
bằng cách sống tình huynh đệ trước tiên
giữa anh em,
tin rằng qua đó người ta sẽ biết
anh em là môn đệ của Chúa (x. Ga 13,35).
Khi đi ra ngoài thế gian,
anh em «không được tranh cãi hay chống báng,
nhưng tuân phục mọi người vì Thiên Chúa»
(L Ksd 16,6).
88. Hèn mọn là hình thức hiện diện đầu tiên của anh em
giữa những người chưa tin (x. L Ksd 16,10-21).
Việc huấn luyện phải chỉ dạy
cho mỗi anh em và ứng sinh
biết diễn đạt giá trị này
trong những hoàn cảnh khác nhau của cuộc sống,
trong những hành động cụ thể,
để đáp trả thiết thực hơn
với thời đại chúng ta đang sống.
89. Anh em phải tập luyện dần dần,
ngay từ giai đoạn huấn luyện khởi đầu,
để biết loan báo Tin mừng Chúa Giêsu Kitô
– nếu đẹp lòng Chúa –
bằng lời rao giảng kerygma, huấn giáo,
giảng thuyết và dạy dỗ.
Họ phải được đồng hành

trong việc cùng nhau lên kế hoạch
về các hoạt động mục vụ,
làm việc chung với nhau,
xin huynh đệ đoàn sai đi
và chia sẻ những thành quả của việc loan báo
với huynh đệ đoàn.

Trong các dự phóng của Huynh đệ đoàn,
họ phải quen cùng nhau tìm kiếm những phương pháp,
đường lối và nội dung hữu hiệu nhất
để loan báo Tin mừng.

90. Liên hệ đến nội dung của việc loan báo,
mỗi anh em phải được cung cấp
một nền huấn luyện thần học, giáo lý và kỹ thuật,
đồng thời thấu hiểu những khát vọng ẩn dấu
trong lòng con người đương thời
và trong đời sống những người
được uỷ thác cho anh em,
ngay cả bằng cách học hỏi
các khoa học nhân văn, lịch sử và triết lý.
Việc cập nhật và huấn luyện về văn hoá tổng quát
phải thường xuyên được đưa vào
trong những dự phóng của cá nhân và cộng đoàn.

91. Những kinh nghiệm về thực tại truyền giáo *ad gentes*
phải được đề nghị cho mọi anh em,
cho dù không phải hết thảy mọi người
đều có thể thi hành sứ vụ đó
– vì nhiều lý do khác nhau.

Những kinh nghiệm này
phải được sống và tháp tùng một cách tiệm tiến
và phải được nâng đỡ

– trong các môi trường truyền giáo –
nhờ một đời sống hiệp thông huynh đệ thật sự.

5. THÁP TÙNG MỘT ƠN GỌI

Những đường hướng tổng quát

92.

§1. Tác vụ *chăm sóc đời sống thiêng liêng* (x.L Ksd 4,6)
và *chăm sóc huynh đệ* (x. L Ksd 5,1)
cho cộng đoàn và cho từng anh em
cũng như từng ứng sinh
phải được thực hiện liên tục,
không do bởi một mình vị Phục vụ,
nhưng còn bởi mọi anh em
– đặc biệt bởi các Phụ trách, các người huấn luyện
và các linh hướng –
vì những anh em khác được uỷ thác cho họ.

§2. Các Phục vụ, Phụ trách,
người huấn luyện và linh hướng
phải được đào tạo
để có thể thi hành nhiệm vụ đồng hành
cách thích đáng.

93. Trong khi thi hành công tác đồng hành,
các Phục vụ, Phụ trách và người huấn luyện,
ngoài việc quan tâm cách riêng
đối với những anh em trong những năm đầu
sau khi khẩn trọng hay chịu chức linh mục
(x. *DHHL* 60),

phải đồng hành với những anh em đang gặp khó khăn

với một sự ân cần đặc biệt.

Nếu thấy thích hợp và cần thiết,

họ phải nhờ đến sự hỗ trợ

của việc đồng hành về mặt tâm lý và thiêng liêng,

hoặc cả việc sắp xếp anh em đang khủng hoảng đến sống trong một huynh đệ đoàn có khả năng «lượng định và phục hồi».

94. Khi đặt một số anh em

bên cạnh những ai «muốn đón nhận đời sống này» (L 2,1)

để chia sẻ với họ cuộc hành trình

đi theo Chúa Kitô,

Chúa Cha biến một số trung gian nhân loại

thành những người tham dự

vào hoạt động đào tạo của Người.

Nhờ tác động của Thánh Khí,

Người phát huy những tâm tình của Chúa Con

trong con tim của những người thánh hiến (x. VC 66).

Công việc đồng hành này không thay thế

cho hành động của Thiên Chúa,

nhà Huấn luyện đầu tiên và duy nhất,

cũng như hành động của người được đồng hành,

vốn là người đầu tiên chịu trách nhiệm

về việc huấn luyện chính mình.

95. Việc đồng hành,

dù là việc của Huynh đệ đoàn,

của mỗi anh em hay của mỗi ứng sinh,
đòi hỏi phải có một bầu khí tin tưởng và thân tình
(x. L 6,7),
ngõ hầu người đồng hành «như một người mẹ»,
có thể thật sự «yêu thương và nuôi dưỡng anh em
về mặt thiêng liêng» (x. L 6,8).

Bầu khí này đạt được:

- ❖ nhờ cố võ đời sống huynh đệ trong mọi chiều kích,
để người anh em đảm nhận việc đồng hành
trở thành và tỏ ra là anh em của mọi người;
 - ❖ bằng cách sống tính chân thật của đời sống
(simplicity of life),
vốn phát sinh từ việc lắng nghe Lời
và dẫn đến điều cốt yếu;
 - ❖ bằng cách sống
như những người «hèn mọn» đối với nhau,
đón nhận mỗi anh em trong thực tế riêng của người đó
và khuyến khích những thái độ tích cực (x. HC 40);
 - ❖ bằng cách loan báo Tin mừng,
nghĩa là tình yêu của Thiên Chúa,
và ôm ấp thế giới trong Đức Kitô,
bằng cách duy trì một thái độ đối thoại
có tính phê phán và đồng thời mang lại
hoa quả.
- 96.** Qua việc liên tục hội nhập Tin mừng vào văn hoá,
nghĩa là khả năng nhận ra sự hiện diện
của Thiên Chúa trong mỗi hoàn cảnh,
và bằng cách hoán cải liên tục,
được cụ thể hoá qua việc tuân giữ Lời

và sửa dạy huynh đệ,
việc đồng hành hướng toàn thể con người
đến việc gặp gỡ Đức Kitô trong đời sống thực tế.
Theo cách đó, anh em và ứng sinh trong tiến trình
học biết hội nhập cá nhân và huynh đệ đoàn,
tự do và trách nhiệm,
cầu nguyện và hoạt động,
quá khứ và hiện tại,
việc học hành và lao động,
các chiều kích nam tính và nữ tính.

97. Người anh em có bổn phận tháp tùng
huynh đệ đoàn hay một cá nhân,
phải ý thức rằng tác vụ đó là một việc phục vụ
nhằm hỗ trợ sự tăng trưởng
tiến đến sự trưởng thành về mặt nhân bản
và ơn gọi của anh em và của các ứng sinh.
Anh phải kính trọng và nhạy cảm
trước mâu nhiệm con người của người anh em
được uỷ thác cho mình.
Anh phải được cung cấp một sự chuẩn bị thích đáng
– về mặt thiêng liêng và sự phạm –
để chu toàn nhiệm vụ này.
Chính anh cũng phải sẵn sàng để được đồng hành
và chuyên đạt – nhất là qua đời sống –
niềm vui thuộc về Thiên Chúa
như là người *anh em hèn mọn*.

Đồng hành cá nhân

98. Trong số các phương thể huấn luyện khác nhau, việc *đồng hành cá nhân* tỏ ra là một trong những phương thể hữu hiệu nhất và, trong khi vẫn luôn tôn trọng tự do cá nhân và tác động của ân sủng, có thể dẫn đến một sự biến đổi thực sự và sâu sắc, đến độ đạt tới một căn tính mới mang tính phúc âm và phan sinh.
99. Suốt cuộc đồng hành cá nhân, người anh em hay ứng sinh trong tiến trình, khiêm tốn phó thác bản thân cho người anh em đồng hành và chia sẻ với anh ấy niềm vui của cùng một ơn gọi, được kêu mời «bày tỏ cho người khác nhu cầu của mình với lòng tin tưởng» (L6,7).
Như thế, anh sẽ được giúp đỡ để bước đi trong ánh sáng của Thánh Khí, để hiểu biết *mình thật sự là gì* trước mặt Thiên Chúa và Thiên Chúa *đòi hỏi mình làm gì*, và để hội nhập, bằng cách làm tăng trưởng mọi chiều kích của con người: thiêng liêng, đoàn sủng, tông đồ, dự phóng tương lai, nhân bản và tương giao.
100. Phía người anh em được đồng hành, việc đồng hành là một hành trình «trượt hữu hoá» và «phục hồi».

Như vậy, đương sự phải ý thức
về sự yếu đuối và mỏng dòn của mình.
Việc khám phá bản thân
– như một hữu thể cần đến ơn cứu độ,
tha thứ và ánh sáng –
là điểm xuất phát của tiến trình huấn luyện đích thực,
tiến trình này nhắm đạt đến
một sự hiểu biết rõ ràng hơn
về những đòi hỏi của việc đi theo Đức Kitô
trong lối sống của thánh Phanxicô,
và những nhu cầu của thế giới hiện tại (x.HC 16).

- 101.** Việc đồng hành cá nhân
được thực hiện qua một tiến trình,
thường gồm có những giai đoạn sau đây
(x. Lc 24,13-35):
- ❖ đối với người đồng hành, một thời gian
đón nhận mầu nhiệm của con người ứng sinh,
tin tưởng lắng nghe, hiểu biết và đồng cảm
(empathic understanding)
hoàn cảnh của người được kêu gọi;
 - ❖ một thời gian làm sáng tỏ và suy tư
về những biến cố đã qua,
về những hoài bão cá nhân,
nhằm tìm thấy những động lực ơn gọi của cá nhân,
nằm bên dưới và nhiều hay ít trưởng thành;
 - ❖ người đồng hành đề xuất
những giá trị kitô giáo và phan sinh
để làm sáng tỏ hiện trạng,

và giải thích, dưới ánh sáng của những giá trị đó,
về cuộc hành trình đã thực hiện;

- ❖ một tổng hợp trong niềm tin,
mà người anh em trên đường hành trình
được mời gọi phải hoàn thành,
cho đến khi thủ đắc được một sự khôn ngoan thực tiễn
giúp anh đón nhận ý muốn cụ thể của Thiên Chúa
và quyết định chọn theo trong đời sống thực tế.

102. Việc gặp gỡ riêng,

«một thực hành được coi là hữu hiệu
và không thể thay thế được» (VC 66),

là phương tiện chính yếu
trong chính năng động của việc huấn luyện
quan tâm đến từng cá nhân
và đặt nền tảng trên sự tin tưởng hỗ tương.

Người đồng hành phải biết cách
tạo nên một sự tin tưởng như thế
qua việc kiên nhẫn lắng nghe, không phê phán,
dành đủ thời giờ để gặp gỡ,
thường xuyên trao đổi,
có khả năng đón nhận
những sự căng thẳng của người khác,
chân thành và khiêm tốn
khi đưa ra những nhận định riêng
về cách sống của anh em,
kín đáo đối với những điều được ký thác cho mình
và sự kiên vững trong đời sống của chính mình.

103. Việc gặp gỡ riêng không chỉ hệ tại
ở những hướng dẫn mà người đồng hành đưa ra

hay tường trình kinh nghiệm
về phía người anh em được đồng hành.
Đó phải là một thời gian để lượng định và biện phân,
giúp người anh em có được cái nhìn khách quan
về những trở ngại xuất hiện trên đường,
ngay cả những trở ngại kín đáo nhất
(x. VC 66).

Nó cũng phải giúp người ấy
giải thoát chính mình

khỏi những ảo tưởng thiêng liêng có thể có,
khám phá thánh ý Thiên Chúa trên đời sống mình
và giá trị của đoàn sủng phan sinh.

Nó phải giúp người ấy

dần dần mặc lấy những tâm tình

của Đức Kitô đối với Chúa Cha (x. VC 65)

và đón nhận dự phóng sống Tin mừng
của thánh Phanxicô làm của mình.

104. Việc gặp gỡ phải được thực hiện

«cách đều đặn

và với một nhịp độ thường xuyên nào đó»

(x. VC 66),

tối thiểu mỗi tháng một lần

và với một thời lượng thích đáng.

Nội dung của việc đối thoại phải là «ơn gọi của tôi»,
nghĩa là đời sống của người anh em được đồng hành
trong tất cả các chiều kích nhân bản,
kitô hữu và phan sinh (x. ĐHHL 55.56.91).

Đó là tính chất đặc thù của nó,

đổi lại với những hình thức khác

của việc đối thoại cá nhân

như xung tội, có đối tượng là đời sống luân lý;

việc gặp gỡ tâm lý,
có đối tượng là đời sống tâm lý;
việc gặp gỡ trí thức nhắm đến một đề tài học hỏi.

**6. NHỮNG KHÍA CẠNH CỤ THỂ
CỦA VIỆC TRƯỞNG THÀNH NHÂN BẢN,
KITÔ HỮU VÀ PHAN SINH**

105. Những khía cạnh của việc trưởng thành nhân bản, kitô hữu và phan sinh phát triển cùng một lúc trong đời sống thực tiễn, dù chúng khác biệt nhau trên bình diện lý thuyết.

106. Trong số những khía cạnh quan trọng hơn cả của việc trưởng thành nhân bản, kitô hữu và phan sinh, việc huấn luyện chú ý đến những khía cạnh sau:

1) Những khía cạnh trưởng thành nhân bản:

a/ Đối với bản thân:

- ❖ Nhận biết và chấp nhận bản thân;
- ❖ Tự do và trách nhiệm;
- ❖ Nỗ lực tăng trưởng về phương diện thể lý, tâm lý, luân lý, thiêng liêng và xã hội;
- ❖ Quân bình về cảm xúc và tình cảm;
- ❖ Trưởng thành và quân bình (intégration) về tính dục;
- ❖ Lương thiện và trung thực;
- ❖ Vui tươi và tâm trạng vui vẻ (bonne humeur);

b/ Đối với Cộng đoàn:

- ❖ Có khả năng giao tiếp tốt với người khác;
- ❖ Có khả năng trao đổi và đương đầu với những xung đột;
- ❖ Có tinh thần hợp tác;
- ❖ Cởi mở và uyển chuyển;

c/ Đối với thế giới:

- ❖ Có khả năng nhận ra những “dấu chỉ thời đại”;
- ❖ Liên đới với người nghèo và người sống bên lề.

2) Những khía cạnh trưởng thành kitô hữu:

a/ Đối với Thiên Chúa:

- ❖ Có lòng biết ơn;
- ❖ Có lòng hoán cải liên tục;
- ❖ Có đời sống Đức tin và Đức cậy;
- ❖ Trưởng thành trong tình yêu vô điều kiện;
- ❖ Tìm kiếm Thánh ý Thiên Chúa trong mọi sự.

b/ Đối với Giáo hội và thế giới:

- ❖ Cảm nhận sự hiện diện của Thiên Chúa trong thế giới;
- ❖ Hiểu biết Đức tin Công giáo;
- ❖ Yêu mến Giáo hội Công giáo;
- ❖ Có tinh thần thừa sai và đại kết;
- ❖ Tìm kiếm công lý và hòa bình.

3) Những khía cạnh trưởng thành phan sinh:

a/ Đối với Thiên Chúa:

- ❖ Đi theo Đức Kitô khiêm hạ và nghèo khó;

- ❖ Sống Phúc âm cách triệt để;
- ❖ Sống cuộc đời hoán cải;
- ❖ Có tinh thần cầu nguyện và sốt mến.

b/ Đối với huynh đệ đoàn:

- ❖ Yêu mến huynh đệ đoàn;
- ❖ Yêu thương và thông cảm với mỗi anh em;
- ❖ Phục vụ anh em, nhất là anh em lớn tuổi, và đau ốm;
- ❖ Vâng lời lẫn nhau vì vì lòng yêu mến;
- ❖ Thắng vượt lòng ích kỷ, ý riêng và những thế lực cản trở việc xây dựng huynh đệ đoàn;
- ❖ Muốn làm việc bằng đôi tay của mình;
- ❖ Tham dự vào kinh nguyện và phụng vụ của cộng đoàn.

c/ Đối với Giáo hội và thế giới:

- ❖ Yêu mến Giáo hội;
- ❖ Tuân phục các Chủ chăn vì lòng yêu mến;
- ❖ Có tinh thần Phúc âm hóa và truyền giáo;
- ❖ Có tinh thần của người ngôn sứ;
- ❖ Chọn lựa người nghèo;
- ❖ Dấn thân vào công cuộc hòa giải và tha thứ;
- ❖ Tôn trọng thiên nhiên và môi sinh.

Lưu ý: Chúng ta sẽ thấy một danh mục chi tiết các khía cạnh về trưởng thành nhân bản, kitô hữu và phan sinh ở phần phụ lục.



PHẦN III CÁC GIAI ĐOẠN HUẤN LUYỆN

I. HUẤN LUYỆN THƯỜNG XUYÊN

1/ MÔ TẢ

107. Huấn luyện thường xuyên

là hành trình kéo dài suốt cuộc đời,
vừa của cá nhân,
vừa của Cộng đoàn,
trong việc khám phá
Đức Kitô nghèo khó và chịu đóng đinh,
nơi bản thân,
nơi anh em,
trong công việc,
trong nền văn hóa riêng
và trong mọi thực tại của thời đại.

Vậy huấn luyện thường xuyên
là một quá trình hoán cải,
một quá trình triển nở cá nhân, tinh thần,
nghề nghiệp và thừa tác vụ như thế nào
để người Anh em Hèn mọn
luôn sẵn sàng khởi sự làm điều tốt lành,
theo lời khuyên của thánh Phanxicô (x. HC 135).

108. Việc huấn luyện thường xuyên

được xem như một tiến trình
“hoán cải liên tục cõi lòng mình” (x, HC 32 §2),

“là một đòi hỏi nội tại của sự thánh hiến đời tu”
(VC 69),
đòi hỏi một sự trung thành sáng tạo đối với ơn gọi
(TH/OFM 40.41)
và là chất mùn (humus) của huấn luyện khởi đầu.

- 109.** Việc huấn luyện thường xuyên được thực hiện trong bối cảnh cuộc sống hàng ngày của người Anh em Hèn mọn, trong kinh nguyện và lao động, trong những liên hệ của họ bên trong hoặc ở ngoài huynh đệ đoàn, và trong mối tương quan của họ với thế giới văn hóa, xã hội và chính trị mà trong đó họ hoạt động.

2/ CÁC MỤC TIÊU

- 110.** Mục tiêu căn bản của việc huấn luyện thường xuyên theo tinh thần phan sinh là linh hoạt, nuôi dưỡng và nâng đỡ lòng trung tín vừa của cá nhân vừa của cộng đoàn, với ơn gọi riêng của họ theo mọi chiều kích cuộc sống nhân bản, kitô hữu và phan sinh trong tinh thần và sứ vụ của Hội dòng để xây dựng Nước Thiên Chúa trong những thời đại và điều kiện không ngừng đổi thay.

- 111.** Việc huấn luyện thường xuyên làm cho người Anh em Hèn mọn có một thái độ chiêm ngưỡng. Đó là khả năng lắng nghe Thiên Chúa, Đấng đòi hỏi mỗi người phải phúc âm hóa chính mình và phúc âm hóa người khác, cũng như kiên vững trong những khó khăn, những thách thức và thay đổi do hoàn cảnh sống gây nên.
- 112.** Việc huấn luyện thường xuyên trau dồi những khả năng về tinh thần, về học thuyết và về nghề nghiệp của người Anh em Hèn mọn, giúp cập nhật hóa (aggiornamento) và làm cho nên trưởng thành, để họ có thể hoàn thành cách luôn luôn thích đáng hơn việc phục vụ Hội dòng, Giáo hội và thế giới.
- 113.** Việc huấn luyện thường xuyên cổ võ sự đổi mới của mỗi anh em và của các huynh đệ đoàn địa phương và tỉnh dòng trong mối tương quan với Dân Thiên Chúa bằng cách tôn trọng họ, phục vụ họ và học hỏi nơi họ.

3/ CÁC PHƯƠNG TIỆN

- 114.** Mỗi anh em được khuyến khích đảm nhận trách nhiệm về sự triển nở nhân bản, kitô hữu và phan sinh của chính mình qua việc đối thoại với anh em, với Phụ trách và Giám tỉnh (x. HC 137 §1).

115. Các anh em của mỗi huynh đệ đoàn
có trách nhiệm xây dựng một bầu khí tin tưởng,
trong đó mọi người có thể tự do biểu lộ
các nhu cầu, suy nghĩ và các cảm xúc của mình.

Điều quan trọng đối với mọi anh em là
trau dồi các kỹ năng giao tiếp,
giải quyết những xung đột
và xây dựng cộng đoàn.

Nếu xét là thích hợp
thì nên mời các chuyên viên giúp đỡ.

116. Mỗi Đơn vị phải soạn thảo
một chương trình thường huấn có hệ thống và đầy đủ.
Dựa theo văn kiện

Thường huấn trong Dòng Anh em Hèn mọn,
chương trình này bao trùm toàn bộ đời sống con người
(x. VC 69)

117. Huấn luyện thường xuyên phải được xây dựng
cách đặc biệt bởi các Phụ trách
và các đặc trách huấn luyện,
luôn tính đến các “giai đoạn” khác nhau
của cuộc đời (x. VC 70)
và các thừa tác vụ khác nhau
mà anh em thi hành.

118. Các huynh đệ đoàn tỉnh dòng và địa phương,
nhảy bện với những nhu cầu
về sự tăng trưởng con người
và những vấn đề
liên quan tới sự tăng trưởng đó,
có trách nhiệm soạn thảo và tổ chức
những chương trình huấn luyện chuyên biệt

để đáp ứng những nhu cầu đặc thù
nảy sinh trong những giai đoạn tự nhiên
của sự phát triển
hoặc sự chuyển tiếp trong cuộc sống,
chẳng hạn như nhiệm vụ đầu tay,
con khủng hoảng của tuổi trung niên,
sự già lão, bệnh tật,
những thay đổi nghề nghiệp, tuổi hưu, cái chết,
sự nghiện rượu và ma túy v.v...

- 119.** Huynh đệ đoàn phải cung cấp cho anh em
các phương tiện cần thiết
cho việc huấn luyện thường xuyên
vừa về mặt lý thuyết
vừa về mặt kinh nghiệm cụ thể,
để Tin Mừng có thể trở nên sống động
trong các thực tại cụ thể của thời đại chúng ta.
Gợi ý: Năm sa-bát, tĩnh tâm,
kinh nghiệm sống ẩn dật,
việc hướng dẫn thiêng liêng,
các nhóm cầu nguyện,
các nhóm nâng đỡ hoặc điều trị,
sách báo, cập nhật hóa thư viện của các nhà,
canh tân về thần học, về phan sinh
và về nghề nghiệp,
các cuộc thăm viếng mang tính cách huấn luyện, ...

- 120.** Phụ trách đẩy mạnh việc huấn luyện thường xuyên
của huynh đệ đoàn địa phương
và của mỗi anh em
nhờ Tu nghị cộng đoàn,
nhờ tĩnh tâm tháng, các cuộc cấm phòng năm,

chia sẻ Lời Chúa,
việc kiểm điểm đời sống định kỳ,
các giờ giải trí của cộng đoàn,
các cuộc gặp gỡ huynh đệ,
các ngày học hỏi,
việc đối thoại cá nhân với mỗi anh em, v.v...
(x. HC 137 §2).

121. Giám tỉnh và Ban Cố vấn
để ý lựa chọn vào chức vụ Phụ trách,
những người biết khuyến khích
và linh hoạt việc huấn luyện nhân bản, kitô hữu
và phan sinh của mỗi anh em.
122. Giám tỉnh có nhiệm vụ
đẩy mạnh và tổ chức
việc huấn luyện thường xuyên trong Tỉnh Dòng
nhờ các Tu nghị, Ban Huấn luyện,
Điều hành viên huấn luyện thường xuyên,
việc thông tin định kỳ
và các cuộc thăm viếng cá nhân
các huynh đệ đoàn (x. HC 173 §3).
123. Điều hành viên huấn luyện thường xuyên
của Tỉnh Dòng
có nhiệm vụ tổ chức, phối hợp
và phổ biến những chương trình có sẵn
trong Tỉnh Dòng, trong các Giáo phận,
của các chính phủ hoặc quốc gia,
và động viên anh em tham gia, tổ chức
và khởi xướng những hoạt động khác
cho việc huấn luyện thường xuyên
theo các nhu cầu cá biệt, nghề nghiệp
và thừa tác vụ.

II. NHÂN SỰ HUẤN LUYỆN

1/ CÁC HUYNH ĐỆ ĐOÀN HUẤN LUYỆN

- 124.** Mỗi huynh đệ đoàn cũng như toàn thể Tỉnh Dòng có trách nhiệm đón nhận các thành viên mới và huấn luyện họ theo cách sống chúng ta. Tuy nhiên, một số nhà được chỉ định cách đặc biệt như những huynh đệ đoàn có trách nhiệm trong việc huấn luyện khởi đầu.
- 125.** Vì việc huấn luyện khởi đầu là nhiệm vụ trước tiên của một cơ sở huấn luyện, mọi anh em trong một huynh đệ đoàn huấn luyện, ngay cả khi họ không được chỉ định rõ ràng như anh em huấn luyện hoặc thành viên của Ban Huấn luyện, đều được mời gọi đón nhận các anh em đang thụ huấn và đem lại cho họ sự giúp đỡ cần thiết để họ triển nở trong ơn gọi Phan sinh.
- 126.** Một yếu tố căn bản trong công cuộc huấn luyện Phan sinh hệ tại ở việc một thành viên mới học cách trở thành và làm người Anh em Hèn mọn trong và qua sự tham dự thường ngày vào đời sống của một cộng đoàn cụ thể.
- 127.** Điều đó đòi buộc các Nhà huấn luyện đảm nhận cách hân hoan công việc huấn luyện và đem lại những điều kiện cần thiết để thực sự là như thế

bằng cách có được:

- ❖ phẩm chất tốt về đời sống huynh đệ và cầu nguyện,
- ❖ sẵn sàng cùng nhau tăng trưởng
và đảm nhận mối tương quan huấn luyện với anh em
và các ứng sinh trong giai đoạn huấn luyện,
- ❖ một dự phóng đời sống huynh đệ,
kết quả của sự biện phân cộng đoàn,
- ❖ ước muốn đối diện với những xung đột
và tìm ra một giải pháp,
bằng cách tận dụng sự giúp đỡ của các chuyên viên,
nếu cần.

128. Huynh đệ đoàn huấn luyện là một toàn thể duy nhất,
gồm các anh em đang thụ huấn,
những anh em được chỉ định rõ ràng
là anh em huấn luyện
và những anh em khẩn trọng khác.
Họ sống chung với nhau,
làm cho huynh đệ đoàn thành một nơi ưu việt
cho việc hoán cải không ngừng
trong sự chia sẻ đời sống chung
và trách nhiệm đối với nhau.

129. Mỗi thành viên đến với huynh đệ đoàn
với nhân cách riêng, lịch sử, các ơn huệ
và những giới hạn riêng của mình.
Mỗi người mang nơi bản thân
những dấu hiệu của môi trường xã hội
và gia đình riêng của mình
cũng như thiện chí muốn lớn lên
trong ơn gọi riêng của bản thân.
Điều quan trọng là tìm thấy nơi huynh đệ đoàn,

sự tôn trọng cái khác biệt,
sự hợp tác giữa người trẻ và người cao tuổi,
sự thông cảm đối với những ai lầm lỗi
hoặc với những ai chưa được học cho biết.

- 130.** Trong nhà huấn luyện,
cần tạo một bầu khí tin tưởng, đối thoại và lịch sự
mà nhờ đó tạo sự dễ dàng
cho kinh nguyện cá nhân cũng như cộng đoàn,
cho việc lắng nghe Lời Chúa, việc học tập
và làm việc.
- 131.** Các anh em khấn trọng của nhà huấn luyện,
không được chỉ định rõ ràng
như là anh em huấn luyện,
hợp tác vào tiến trình huấn luyện khởi đầu
bằng các việc chính yếu sau đây:
- * làm gương sáng,
 - * tương quan thân thiện và lịch thiệp,
 - * tham dự kinh nguyện hằng ngày
và phụng vụ Thánh Thể,
 - * góp ý xây dựng với các anh em huấn luyện
về chương trình huấn luyện,
 - * cùng với Giám sư và các anh em huấn luyện,
lượng định theo định kỳ về các ứng viên.
- 132.** Huynh đệ đoàn huấn luyện tham dự vào đời sống
của Giáo hội địa phương và Giáo hội toàn cầu,
của Hội dòng và Tỉnh Dòng.
- 133.** Huynh đệ đoàn của một nhà huấn luyện
luu tâm đến thế giới và lịch sử của nó,

đến bối cảnh xã hội hiện nay,
và cởi mở cách đặc biệt
với những người nghèo hèn
và những người sống bên lề xã hội,
hòa hợp với căn tính hèn mọn của chúng ta.

- 134.** Trong những huynh đệ đoàn nhỏ
tháp nhập giữa những người nghèo,
điều chính yếu là các anh em huấn luyện
chung sống với những anh em đang thụ huấn
hầu bảo đảm tiến trình huấn luyện
là một tăng trưởng đích thực
trong sự hèn mọn và nghèo khó
theo tinh thần của thánh Phanxicô.

2/ CÁC ANH EM HUẤN LUYỆN

- 135.** Những anh em
được ủy thác một trách nhiệm chuyên biệt
trong việc huấn luyện
sẽ đảm nhận công tác cách tự nguyện
và trong một tinh thần vui vẻ
phục vụ các anh em mình.
Họ sẽ biểu lộ niềm hân hoan về ơn gọi của mình
và lòng nhiệt tình đối với công việc.
- 136.** Các anh em huấn luyện hãy có
một nhận thức và một kinh nghiệm
về Thiên Chúa nhờ kinh nguyện,
một sự khôn ngoan phát xuất từ sự lắng nghe
chăm chú và lâu giờ Lời Thiên Chúa,
và một lòng yêu mến
đối với các thực tại thiêng liêng và phan sinh.

- 137.** Như thánh Phanxicô
đã nhạy cảm với các nhu cầu của anh em Người,
cũng vậy các anh em huấn luyện sẽ chú ý tới
nhu cầu của các anh em mà mình phục vụ.
Họ cần các đức tính nhân bản sau đây:
óc phán đoán, quân bình,
tâm hồn thanh thản, kiên nhẫn,
thông cảm, vui vẻ và một lòng quý mến chân thực
đối với các anh em được giao phó.
- 138.** Các anh em huấn luyện cần có
khả năng làm việc chung,
đối thoại và lắng nghe các anh em khác
trong nhà huấn luyện
và các anh em huấn luyện
trong các nhà huấn luyện khác.
- 139.** Các anh em huấn luyện
cần có toàn thời gian cần thiết
để dành ưu tiên cho nhiệm vụ.
Mọi hoạt động khác
phải tương thích với công tác chính yếu.
- 140.** Các anh em huấn luyện sẽ cậy dựa
vào gương sáng hơn là lời nói
trong khi chu toàn việc giúp đỡ các ứng sinh
trở nên ngày càng phù hợp
với hình ảnh Đức Kitô, vị Thầy duy nhất.
- 141.** Ý thức rằng Thánh Thần Chúa là
vị huấn luyện đích thực của người Anh em Hèn mọn,
các anh em huấn luyện
có vai trò đặc biệt đồng hành với các ứng sinh

để nhận định về sự chân thực
của ơn gọi phan sinh của họ
và để giúp đỡ huynh đệ đoàn,
đặc biệt cá nhân Giám tỉnh
lượng định các khả năng của ứng sinh.

- 142.** Các anh em huấn luyện sẽ nhắm mục đích làm cho các anh em trẻ được trao phó cho mình, có trách nhiệm hơn về chính đời sống và việc huấn luyện của họ, nhớ rằng con đường chính yếu của việc đồng hành với các anh em thụ huấn là đối thoại với riêng từng người.
- 143.** Các anh em huấn luyện cần ý thức rằng một sự chấp nhận thanh thản chính mình, một hiểu biết lành mạnh về các khả năng và giới hạn của chính mình và một sự tin tưởng lớn lao vào hoạt động của Thiên Chúa, Đấng hành động trong và qua những người anh em được trao phó cho mình, sẽ giúp họ sống thừa tác vụ huấn luyện của mình với sự thanh thản và trách nhiệm.

3/ MỘT SỐ HỆ QUẢ THIẾT THỰC

- 144.** Trong một nhà huấn luyện, Giám sư cùng với “ban huấn luyện”, là người chịu trách nhiệm trực tiếp về việc huấn luyện trong huynh đệ đoàn và, trong tư cách đó,

anh sẽ trả lời cho Giám tỉnh về công tác này.

- 145.** Giám sư hành động trong sự liên kết với các anh em huấn luyện trong các nhà huấn luyện khác và cộng tác với Thư Ký Huấn Luyện, Hội Đồng Huấn Luyện, Điều hành viên huấn luyện thường xuyên và linh hoạt viên Mục vụ ơn gọi.
- 146.** Giám sư sẽ đích thân quan tâm đến việc huấn luyện đầy đủ và trọn vẹn (nhân bản, kitô hữu và phan sinh) cho các anh em đang được huấn luyện và có các buổi gặp gỡ định kỳ với họ, riêng cá nhân hoặc cả nhóm.
- 147.** Để Giám sư có thể quan tâm đầy đủ tới từng anh em, điều quan trọng là số anh em thụ huấn được giao cho anh không quá đông.
- 148.** Mỗi anh em huấn luyện chu toàn công việc phục vụ của mình bằng cách đào tạo và đồng hành với những người thụ huấn.
Điều đó đòi buộc:
- ❖ sự trong sáng và kiên định trong đời sống;
 - ❖ sự diễn tả và đề cao những cử chỉ đơn sơ và có ý nghĩa sâu xa của con người;
 - ❖ sống và xây dựng những mối tương quan thân thiện, tin tưởng, tự do và chân thật với và trong người được đồng hành;

- ❖ chia sẻ với người được đồng hành
đời sống, đức tin, sự đau khổ
và sự khô khan trong việc tìm kiếm
cũng như niềm vui trong ơn gọi;
- ❖ đòi hỏi khắc khe
và đồng thời hiểu biết và kiên nhẫn
mà không cứng nhắc,
và có những thái độ hiền phụ và từ mẫu;
- ❖ sự phân định thiêng liêng,
ngay cả trong trường hợp có những xung đột
và thiếu trưởng thành;
- ❖ lượng định khách quan
sự thích đáng của người thụ huấn;
- ❖ ý thức mình chỉ là “trung gian”
giữa Thiên Chúa, vị huấn luyện duy nhất đích thực,
và người thụ huấn, người chịu trách nhiệm trước tiên
về việc huấn luyện chính mình;
- ❖ giúp người thụ huấn
nhận biết chính mình
với những khả năng và giới hạn,
làm cuộc vượt qua từ sự thật thà đến chân lý
và giải quyết các khó khăn cách thích hợp;
- ❖ lôi cuốn người thụ huấn vào tiến trình lượng định
nhờ vào khả năng nhìn vào nội tâm của chính họ.

149.

§1 Điều chính yếu là những anh em huấn luyện
phải được chuẩn bị để lãnh nhận công việc này,
nhờ những giáo trình chuyên biệt
hoặc những phương tiện khác thích hợp.
Ngoài ra, việc tu nghiệp
cho những ai đã dấn thân vào công tác này
là một ưu tiên đối với toàn Hội dòng.

- §2 Để bảo đảm việc huấn luyện
các anh em huấn luyện mới
và cập nhật cho những anh em
đang làm công tác huấn luyện,
Hội đồng,
qua Văn phòng Tổng Thư ký Huấn luyện và Học vấn,
phải tổ chức những khoá học
trong đó dành một chỗ khá lớn
cho các nguyên tắc nhân học, thiêng liêng
và sự phạm phan sinh.
Các Hội đồng Giám tỉnh phải tổ chức và nâng đỡ
những sáng kiến tương tự
nhằm đào tạo các anh em huấn luyện của mình.
- §3 Trong mỗi huynh đệ đoàn tỉnh dòng,
các anh em huấn luyện sẽ lưu tâm đặc biệt tới
việc huấn luyện thường xuyên của chính họ
và sẽ có những buổi gặp gỡ thường kỳ
giữa họ với nhau và với các anh em huấn luyện
của Hội Đồng các Giám tỉnh.
- 150.** Các anh em huấn luyện phải ý thức rằng
họ không có tất cả các kỹ năng
mà việc huấn luyện đòi hỏi,
và vì thế, khi cần thiết hoặc thuận tiện,
họ sẽ nhờ sự trợ giúp
của các chuyên viên trong lĩnh vực này.
- 151.** Để có những anh em huấn luyện
phù hợp với các đặc tính phan sinh
và nhu cầu hiện nay,
những thái độ sau đây cần được xem xét cách đặc biệt:
- ❖ khả năng lắng nghe, đối thoại
và hiến thân cho người khác;

- ❖ hiểu biết chính mình,
các giới hạn và khả năng của mình
cách thanh than và khách quan;
- ❖ quân bình về cảm xúc,
khả năng vượt thắng các bực dọc
và diễn tả với một sự vững chắc nào đó
các cảm xúc và xác tín;
- ❖ kinh nghiệm đức tin đặt nền tảng trên Lời Chúa;
- ❖ cảm thức thuộc về Thiên Chúa, Giáo hội và Hội dòng;
- ❖ khả năng duy trì chính mình trong việc đào tạo,
hoán cải và biện phân
bằng cách để được Thần Khí hướng dẫn;
- ❖ hiểu biết và có tương quan với lịch sử và thực tại
trong đó ta sống và làm việc;
- ❖ khả năng thiết lập mối tương giao liên vị
đích thực và sâu xa,
cách riêng với anh em bạn hữu;
- ❖ khả năng làm việc nhóm;
- ❖ khả năng quan sát có phê bình
đối với chính mình và thực tại trong đó ta sống
(Hội dòng - Giáo hội - thế giới)
và đặc biệt của người nghèo;
- ❖ trong sáng trong việc đồng hoá và phục hồi
các giá trị nền tảng
của đời sống nhân bản, kitô hữu và phan sinh.

152. Việc chọn lựa Phụ trách và các thành viên
của huynh đệ đoàn trong các nhà huấn luyện
(và đặc biệt Ban Huấn Luyện)

là điều thật quan trọng.

Theo hết sức có thể được, Ban Huấn Luyện sẽ gồm
vừa anh em giáo sĩ vừa anh em giáo dân,

vừa anh em trẻ vừa anh em cao niên
để tận dụng tối đa tất cả ân huê
có trong huynh đệ đoàn (x. HDMR/81, 71).

- 153.** Phụ trách,
người chịu trách nhiệm về trật tự trong nhà
(HC 140 §3),
thi hành công việc của mình
trong sự cộng tác chặt chẽ của Giám sư.
trong khi tôn trọng tính cách đặc thù
của một cơ sở huấn luyện
cũng như trách nhiệm huấn luyện của Giám sư.
- 154.** Đặc biệt, Phụ trách của một nhà huấn luyện,
ngoài bốn phận lo cho đời sống vật chất
của huynh đệ đoàn và anh em,
trông nom đời sống và kỷ luật tu trì
cũng như hướng dẫn các sinh hoạt của nhà,
còn phải:
- ❖ lo cho Giám sư (hay Giám đốc) được rảnh rang
khỏi các chức vụ hoặc dần thân
làm anh ấy không thể chu toàn
chương trình huấn luyện;
 - ❖ nâng đỡ trách nhiệm huấn luyện của Giám sư
bằng gương sáng và lời nói;
 - ❖ chu toàn vai trò của mình
như một thành viên của Ban huấn luyện,
nếu anh là thành viên,
trong sự lệ thuộc Giám sư;
 - ❖ tạo điều kiện cho các anh em thụ huấn
tham gia vào Tu nghị Cộng đoàn,
xem đó như một phương thế huấn luyện.

- 155.** Trong những nhà lớn, nơi mà việc huấn luyện chỉ là một trong các sinh hoạt khác, cần thiết phải soạn thảo một Bản chỉ nam đặc biệt để xác định các nhiệm vụ khác nhau của Phụ trách, Giám sư, Quản lý, các anh em huấn luyện và các anh em khẩn trọng khác trong nhà.
- 156.** Các anh em huấn luyện hãy tìm cách tháp nhập công việc của họ vào trong bối cảnh văn hoá của những môi trường mà họ được mời gọi phục vụ (x.HĐMR/81, 66).
- 157.** Trong mỗi Tỉnh Dòng, sẽ lưu tâm làm cho toàn thể Tỉnh Dòng biết các chi tiết của chương trình huấn luyện và những thay đổi của nó, và khuyến khích anh em tham gia bằng cách:
- ❖ động viên anh em thăm viếng các anh em thụ huấn;
 - ❖ mời gọi anh em chia sẻ những khả năng chuyên môn và kinh nghiệm với anh em thụ huấn;
 - ❖ mời gọi anh em công hiến những kinh nghiệm tông đồ cho các anh em thụ huấn, với sự đồng ý của Giám sư.

III. MỤC VỤ ON THIÊN TRIỆU

1/ MÔ TẢ

- 158.** Mục vụ on thiên triệu
phát sinh từ chứng tá đời sống phan sinh,
cá nhân cũng như cộng đoàn.
Nó bao gồm toàn bộ các sinh hoạt mục vụ
do anh em và các huynh đệ đoàn đảm trách,
với mục đích làm cho mọi kitô hữu có thể theo đuổi
on gọi riêng của mình trong Giáo hội.
Cách riêng nó phát sinh từ đoàn sủng thánh Phanxicô,
được đề nghị như một dự phóng đời sống dễ hiểu
(HC 144 và 145 §2).

2/ CÁC MỤC TIÊU

- 159.** Mục vụ on thiên triệu
nhằm làm cho toàn thể Dân Chúa
ý thức về trách nhiệm của mình
trước on gọi của mọi người nam hay nữ
(HC 144)
và “khơi dậy, đón nhận
và nâng đỡ các on gọi mới” (HĐMR/81, 24)
trong Dòng Anh em Hèn mọn.
- 160.** Mục vụ on thiên triệu
làm cho mỗi huynh đệ đoàn trong Tỉnh Dòng
ý thức rằng chứng tá đời sống của anh em
là sức mạnh chính yếu thu hút các kitô hữu
đang tìm kiếm on gọi của mình
(HC 145 §1; MVOG 19,1; 21,1).
- 161.** Mục vụ on thiên triệu giúp các huynh đệ đoàn
loan báo và giới thiệu bằng gương sáng và lời nói

một hình ảnh rõ ràng, đầy đủ và thực tế về đời sống của người Anh em Hèn mọn hôm nay (x. MVOG 19,16).

162. Mục vụ ơn thiên triệu chuẩn bị các huynh đệ đoàn đón nhận những ai tỏ ra quan tâm tới đoàn sủng phan sinh, để họ tìm thấy nơi đây một lời đề nghị cụ thể cho đời sống, theo lời mời gọi của Chúa Giêsu: “*Hãy đến mà xem !*” (Ga 1,39).

163. Mục vụ ơn thiên triệu nâng đỡ và đồng hành với các ứng viên trong hành trình đức tin của họ, để họ tự biết mình, khám phá khuôn mặt của Đức Giêsu Kitô và của thánh Phanxicô ngày càng rõ nét hơn và có thể nhận thức được ơn gọi riêng của họ và tiến tới một sự chọn lựa cho cuộc sống.

164. Mục vụ ơn thiên triệu để ý chăm lo tới đức tin công giáo của các ứng sinh trong Hội dòng (L 2,3) vì biết rằng các môi trường mà những người này xuất thân không phải bao giờ cũng cung cấp cho họ điều kiện để biết và thực hành một đời sống đức tin sống động.

3/ CÁC PHƯƠNG TIỆN

165. Mỗi Tỉnh Dòng sẽ soạn thảo một kế hoạch có hệ thống

về các công việc Mục vụ ơn thiên triệu
trong sự hiệp thông với Giáo hội địa phương
và với gia đình phan sinh.

Kế hoạch này phải tính đến
các chỉ dẫn về phương pháp
và mục tiêu của mục vụ ơn gọi
như đã được trình bày trong văn kiện
Các Định hướng cho Mục vụ Ơn gọi, “Đến mà xem”.

- 166.** Tinh Dòng
phải lo sao cho mỗi anh em
cảm thấy có trách nhiệm về các ơn gọi.
Cần đẩy mạnh việc huấn luyện một số anh em
cho công tác mục vụ giới trẻ
và cổ vũ ơn thiên triệu (x. MVOG 16,5),
và trao phó công tác này
cho những anh em hoặc những cộng đoàn
có nhiều khả năng hơn cho sinh hoạt này.
- 167.** Mỗi Tinh Dòng sẽ xếp đặt những cơ cấu cần thiết
để vun trồng và đón nhận các ơn gọi
theo đời sống phan sinh,
chẳng hạn các nhà đón tiếp,
những trung tâm ơn gọi, v.v...
(x. MVOG 16,2; 21,9)
- 168.** Để vun trồng các ơn gọi,
mỗi huynh đệ đoàn địa phương
sẽ xác định các phương tiện thích hợp nhất
để tiếp xúc và đối thoại
với nền văn hóa bao quanh
và đặc biệt với hiện tình
của người trẻ hôm nay (x.MVOG 19,13.16.17).

- 169.** Mục vụ ơn thiên triệu được điều phối bởi Linh hoạt viên ơn gọi của Tỉnh Dòng; bổn phận của anh là cố vũ và điều khiển chương trình mục vụ ơn gọi của toàn Tỉnh Dòng, gây ý thức cho anh em, khuyến khích sự tham gia của các cộng tác viên địa phương và hành động trong sự hợp nhất với Thư ký Huấn luyện và Học vấn, phù hợp với các đòi hỏi của Hiến Chương.
- 170.** Môi trường chính yếu và tự nhiên của mục vụ ơn thiên triệu là các phong trào giới trẻ, những sinh hoạt cấp cộng đoàn, những sáng kiến cấp Tỉnh Dòng và những thực tại khác của Giáo hội. Mục vụ ơn thiên triệu tìm được sự hợp tác tốt nhất trong sự hiện diện và sinh hoạt của Dòng Nữ và Dòng Phan Sinh Tại Thế cũng như của các thành viên khác của gia đình phan sinh (x. MVOG 21,6).
- 171.** Việc hướng dẫn ơn gọi phải theo một tiến trình huấn luyện được hoạch định một cách chính xác, nhằm tăng tiến sự trưởng thành nhân bản, kitô hữu và ơn gọi, và bao gồm ít là các giai đoạn sau đây, phù hợp với những nơi chốn và văn hóa khác nhau:

- a) một sự khai tâm cần thiết vào đời sống đức tin và một kinh nghiệm khởi đầu về ơn gọi;
- b) một sự đào sâu về dự án ơn gọi, nhờ sự hiểu biết về đời sống tu trì, về linh đạo Phan sinh, về những nét đặc thù cũng như các sinh hoạt khác của Hội dòng;
- c) quyết định của người tìm hiểu để bắt đầu cuộc hành trình huấn luyện khởi đầu và thực nghiệm đời sống Phan sinh.

172. Hành trình của người tìm hiểu phải được lượng định để kiểm tra sự đích đáng của ơn gọi và khả năng của đương sự.

Chiếu theo các tiêu chuẩn biện phân do tài liệu Các Đường hướng của Mục vụ Ôn gọi, “Đến mà xem” (x. MVOG 17), mỗi Tỉnh Dòng hoặc Hội đồng Giám tỉnh sẽ soạn thảo một số tiêu chuẩn căn bản để nhân xét.

Chẳng hạn như:

- ❖ một sức khỏe thể lý và tâm lý đầy đủ;
- ❖ mức độ trưởng thành về tình cảm và cảm xúc cần thiết;
- ❖ thắng vượt được tính ích kỷ, tự qui (Self-centredness);
- ❖ sự tự do tâm lý;
- ❖ ý thức trách nhiệm và tính tự chủ;
- ❖ kiên vững trong các chọn lựa;
- ❖ chấp nhận mình và kẻ khác;
- ❖ tinh thần hợp tác;
- ❖ khả năng sống cộng đoàn;
- ❖ việc thực hành đức tin công giáo;

- ❖ tinh thần cầu nguyện và sốt mến;
- ❖ tha thiết với đoàn sủng phan sinh.

IV. HUẤN LUYỆN KHỞI ĐẦU

I. DẪN NHẬP

- 173.** Huấn luyện khởi đầu là thời gian ưu tiên trong đó các ứng sinh, nhờ việc đồng hành đặc biệt của Giám sư và của huynh đệ đoàn huấn luyện, được dẫn vào cuộc sống theo Đức Kitô theo cách thức của thánh Phanxicô và theo truyền thống lành mạnh của Dòng, bằng cách dần dần đón nhận và hội nhập những giá trị đích thực và đặc thù của ơn gọi sống Phúc Âm của người Anh em Hèn mọn với những năng khiếu cá nhân riêng biệt của họ.
- 174.** Việc huấn luyện khởi đầu được chia làm 3 giai đoạn kế tiếp: Tỉnh tu, Nhà tập và thời gian khẩn tạm; qua các giai đoạn này, ứng sinh lớn lên và trưởng thành cho đến mức lãnh nhận thật sự đời sống và Luật Dòng của người Anh em Hèn mọn với lời tuyên khấn trọng thể.

- 175.** Trong thời gian huấn luyện khởi đầu,
những giá trị đặc thù của ơn gọi theo Phúc âm
của người Anh em Hèn mọn (x. các số 5-35 trên),
các nguyên tắc huấn luyện (x. các số 36-56)
và tất cả những gì nói về việc huấn luyện
đời sống theo Phúc âm của người Anh em Hèn mọn
(x. các số 62-100)
được áp dụng
cách thích hợp cho mỗi giai đoạn huấn luyện
và trong sự tôn trọng tiến trình
của mỗi ứng sinh.
- 176.** Huấn luyện khởi đầu
cung cấp một nền huấn luyện phân sinh như nhau
cho mọi ứng sinh,
thế nào để tất cả cùng có cơ may đồng đều,
tùy theo các khả năng riêng của họ
và tùy theo những công việc
mà mỗi người được mời gọi thực hiện
trong Hội dòng, trong Giáo hội
và trong thế giới.
- 177.**
- §1 Trong thời gian huấn luyện khởi đầu,
điều rất quan trọng là tạo
một sự hài hòa giữa các giai đoạn khác nhau
và sự hợp tác giữa các người huấn luyện,
cũng như việc áp dụng tuần tự
các nội dung và phương pháp huấn luyện.
- §2 Cũng rất quan trọng là có
sự tiếp nối và gắn bó chặt chẽ
giữa huấn luyện khởi đầu

và huấn luyện thường xuyên.
Để đạt được điều đó, mỗi Đơn vị phải bảo đảm rằng
huấn luyện khởi đầu được hoà hợp
với huấn luyện thường xuyên
nhờ dự phóng huấn luyện của nó,
“đặt người tận hiến trong thế sẵn sàng
để được đào tạo mỗi ngày trong đời mình”
(VC 69; XPĐK 15).

- 178.** Luôn nhớ rằng
con người được hình thành rất chậm rãi
và việc huấn luyện phải chú ý
làm sao cho các giá trị nhân bản,
kitô hữu và phan sinh
đâm rễ sâu trong tâm hồn anh em và ứng sinh,
“phải dành cho việc huấn luyện khởi đầu
một thời gian khá dài” (VC 65).
Trong thời gian này,
cần áp dụng “một sự phân định thanh thản,
tránh mọi cám dỗ về số lượng và hiệu quả” (XPĐK 18).

II. THỈNH TU

a) Mô tả

- 179.** Thỉnh tu là giai đoạn cần thiết
để chuẩn bị thích đáng cho giai đoạn Tập viện
(GL 597 §2).
Trong giai đoạn này,
thỉnh sinh xác nhận quyết tâm của họ
là hoán cải
bằng cách đi dần dần từ cuộc sống ngoài đời
vào lối sống Phan sinh.

180. Trong tư cách là ứng sinh của Hội dòng phan sinh, thỉnh sinh tham dự vào đời sống huynh đệ mà không buộc phải giữ các nghĩa vụ của đời sống tu trì.

b) Các mục tiêu

181. Giai đoạn Thỉnh tu phan sinh giúp cho người thỉnh sinh kiểm tra lại quyết tâm của họ bắt đầu bước theo Đức Giêsu Kitô theo lối sống của thánh Phanxicô và chuẩn bị thích đáng cho họ vào Tập viện (x. HC 126; 149).

182. Thỉnh sinh, nhờ sự giúp đỡ của các anh em huấn luyện, chú tâm đặc biệt vào việc huấn luyện nhân bản và đào sâu việc dẫn thân sống bí tích Thanh Tẩy.

183. Thỉnh sinh từng bước học tập và thể nghiệm đời sống phan sinh trong huynh đệ đoàn địa phương và trong huynh đệ đoàn tỉnh dòng (HC 149).

184. Thỉnh sinh và huynh đệ đoàn huấn luyện địa phương đạt tới một quyết định có trách nhiệm về việc vào Tập viện bằng cách kiểm tra những động lực của ơn gọi của thỉnh sinh và tư cách thích đáng của họ đối với đời sống phan sinh (HC 149-150).

c) Các phương tiện

185. Mỗi Tỉnh Dòng sẽ soạn thảo và thực hiện một chương trình riêng

- hướng dẫn người thỉnh sinh đạt tới:
- 1/ * một mức độ phát triển về mặt nhân bản,
bảo đảm cho một sự quân bình cần thiết
về thể lý và tâm lý;
 - * một sự trưởng thành về mặt cá nhân
trong sự hiểu biết và chấp nhận chính mình;
 - * một sự trưởng thành về mặt xã hội
trong khả năng hội nhập vào một cộng đoàn,
đồng thời vẫn giữ được tính tự quyết chính đáng;
 - * một trình độ giáo dục tổng quát cần thiết.
 - 2/ * một tương quan cá nhân với Đức Kitô
và một ý chí hoán cải
và hiến dâng cho Thiên Chúa
cũng như trao ban cho anh em;
 - * một sự hiểu biết thích đáng về đức tin Kitô giáo
và một nền huấn luyện thiêng liêng, Thánh kinh
và phụng vụ căn bản;
 - * một sự tham dự tích cực vào đời sống Giáo hội.
 - 3/ * một sự hiểu biết đầu tiên về đoàn sủng
và đời sống phan sinh,
qua việc chia sẻ cuộc sống của anh em;
 - * một kinh nghiệm về phục vụ và lao động
trong những hình thức khác nhau
của sự nghèo khó.

186. Thỉnh sinh được một Giám sư
đồng hành trong một huynh đệ đoàn
nơi mà họ có thể tìm thấy một gương mẫu cụ thể
về đời sống Phan sinh,
để giúp họ khám phá những khả năng riêng,
vượt qua những cản trở
đối với lối sống này
và nhận thức được ơn gọi riêng của mình.

- 187.** Tỉnh sinh sẽ được khai tâm về kỹ năng phân tích và lượng giá hoàn cảnh trong đó họ được mời gọi sống đoàn sủng phan sinh.
- 188.** Trong việc lượng định khả năng thích đáng của tỉnh sinh, cần lưu tâm chủ yếu đến các tiêu chuẩn nhận xét sau đây:
- * quân bình thể lý và tâm lý;
 - * không có những “điều khiếm khuyết” hiển nhiên;
 - * khả năng có sáng kiến và chia sẻ trách nhiệm;
 - * sử dụng tốt sự tự do và thời giờ;
 - * sẵn sàng phục vụ và làm việc;
 - * khả năng chọn lựa cách tự do và có trách nhiệm;
 - * hiểu biết và thực hành đức tin Kitô giáo;
 - * sự trong sáng đầy đủ của ý hướng và động lực;
 - * đón nhận sự can thiệp của các người huấn luyện;
 - * khả năng sống cộng đoàn;
 - * sẵn sàng bước theo Đức Kitô trong sự nghèo khó, tuân phục và trinh khiết.
- 189.** Phải lưu tâm đến tất cả những gì đã được ấn định trong Đường hướng Học vấn trong Dòng Anh em Hèn Mọn (x, ĐHHV 146) liên quan đến việc huấn luyện phan sinh cách riêng trong giai đoạn Tỉnh tu.

III. NHÀ TẬP

a) Mô tả

- 190.** Nhà tập là thời gian tập sinh bắt đầu đời sống trong Dòng, tiếp tục nhận định và đào sâu quyết định bước theo Đức Giêsu Kitô trong Giáo hội và trong thế giới hôm nay theo tinh thần của thánh Phanxicô, nhận biết và thể nghiệm sâu xa hơn lối sống phan sinh (HC 152).

b) Các mục tiêu

- 191.** Tập sinh được dẫn vào sự hiểu biết sâu xa hơn và sống động hơn về Đức Giêsu Kitô, về những đòi hỏi căn bản của việc đi theo Ngài và của tiếng Chúa gọi vào đời sống Phan sinh.
- 192.** Tập sinh thể nghiệm chính đời sống của Hội dòng bằng cách tham dự vào huynh đệ đoàn địa phương và hội nhập dần dần vào huynh đệ đoàn tỉnh dòng (HC 130; 139).
- 193.** Tập sinh tiếp tục việc huấn luyện nhân bản và kitô hữu của mình và làm cho tâm trí phù hợp với Đức Giêsu Kitô theo tinh thần thánh Phanxicô (HC 152; 127).
- 194.** Tập sinh thanh lọc và đào sâu các động lực của họ,

kiểm tra những ý hướng
và nhân thức khả năng mình
đối với đời sống phan sinh (HC 152).

195. Tập sinh chuẩn bị cho mình
đi vào một sự hiệp thông sâu xa hơn,
bằng lý thuyết và thực hành,
trong Giáo hội và trong Dòng,
với con người hôm nay, nam cũng như nữ,
trong thực tại lịch sử, xã hội, chính trị,
văn hóa và tôn giáo của họ (HC 127).

196. Tập sinh phải trau dồi
chiều kích lao động và tinh thần truyền giáo,
với một dự phóng cá nhân về đời sống
và một sự hiểu biết
về thực tại của đất nước và của Giáo hội mà,
trong tư cách người Anh em Hèn mọn,
họ phải tìm chỗ đứng rốt hết trong xã hội.

c) Các phương tiện

197. Mỗi Tỉnh Dòng phải có
một chương trình riêng và rõ ràng,
để các tập sinh có thể hiểu biết và khởi sự sống
đời sống tu trì nối gót Đức Giêsu
theo cách thức của thánh Phanxicô
(phù hợp với điều 152-154 của Hiến Chương
và các qui định của điều 81 của Nội Qui Dòng),
thế nào cho:

1/ Tập sinh được khai tâm về
Thần học đời tu,
cách riêng Thần học luật dòng,

Hiển Chương và Linh đạo phan sinh,
đặc biệt dựa trên các di cảo của thánh Phanxicô
và truyền thống lành mạnh của Dòng.

Đồng thời họ sẽ được huấn luyện
để thực hành đời sống phúc âm
qua việc tập luyện sống hiệp thông huynh đệ
và tham dự vào các sinh hoạt của anh em;

2/ Tập sinh chuyên tâm
vào việc đọc và suy niệm Kinh thánh mỗi ngày
và nhất là các sách Tin mừng,
bằng cách để cho tâm trí được biến đổi
nhờ sức mạnh của Lời Chúa;

3/ Tập sinh được hướng dẫn
phát huy chiều kích chiêm ngưỡng
nhờ sự trung thành
với kinh nguyện cá nhân và cộng đoàn
và biết sống sâu sắc hơn mầu nhiệm Vượt qua
nhờ việc tích cực cử hành Phụng vụ,
theo gương Mẹ Maria,
“Trinh Nữ trở thành Giáo hội” (K ĐM)
và nhờ việc thực hành các việc đạo đức
theo truyền thống lành mạnh của Dòng.

198. Việc huấn luyện tập sinh
được Giám sư linh hoạt và hướng dẫn.
Giám sư phải là người
có đủ tư cách và trưởng thành
trong đời sống phan sinh (x. HC 139 §2),
có khả năng đồng hành và hiểu được tập sinh,
được hỗ trợ nhờ sự hợp tác của Ban huấn luyện
và huynh đệ đoàn địa phương.

- 199.** Tập sinh sẽ luôn luôn sẵn sàng làm những cuộc kiểm điểm thường xuyên với các tập sinh khác và với các người huấn luyện để xem xét về sự tiến bộ của mình trong việc theo Đức Kitô và trong sự tiếp thu những thái độ đặc thù của đời sống trong Dòng.
- 200.** Tập sinh sẽ tham gia một số sinh hoạt tông đồ, nhất là giữa các người bé nhỏ, nghèo khó, để bổ túc việc huấn luyện của họ và bằng cách đó, họ học liên kết hoạt động và chiêm niệm (HC 154 §2).
- 201.** Tập sinh hãy phát triển khả năng quan sát, phán đoán bằng thái độ phê bình và tham dự vào các thực tại cuộc sống theo một viễn tượng phan sinh.
- 202.** Việc xem xét khả năng thích đáng của tập sinh để khấn lần đầu phải lưu tâm chủ yếu tới các tiêu chuẩn nhận định sau đây:
- ❖ một mức trưởng thành nhân bản và tình cảm thích đáng và khả năng có những quan hệ liên vị tốt;
 - ❖ kỷ luật nội tâm dưới hình thức tự chủ và từ bỏ mình (x. HC 132);

- ❖ tinh thần sáng tạo
và sự tham gia tích cực và có trách nhiệm
vào việc huấn luyện của chính mình;
- ❖ khả năng chấp nhận sự khác biệt của kẻ khác
và sống trong huynh đệ đoàn (x. HC 445);
- ❖ một tinh thần trách nhiệm rõ ràng
trong việc cộng tác với ơn làm việc;
- ❖ khả năng đặt mình thành vấn đề
và lượng định chính mình dưới ánh sáng của Lời Chúa;
- ❖ khả năng sống đời cầu nguyện và chiêm niệm;
- ❖ khả năng vượt qua từ một dự phóng cá nhân
đến một dự phóng cộng đoàn;
- ❖ tính uyển chuyển và khả năng đối thoại
với các người huấn luyện (HC 129);
- ❖ kính trọng và biết lo cho
anh em già cả, bệnh tật, ốm yếu (x. HC 44);
- ❖ ý thức mình thuộc về Huynh đệ đoàn,
về Tỉnh Dòng và Hội đồng;
- ❖ khả năng phục vụ những người bé mọn
và những người bên lề xã hội;
- ❖ am hiểu các lời khẩn
và ước muốn nghiêm túc sống các lời khẩn
với lòng hân hoan và thanh thần;
- ❖ một nhận thức đầy đủ
về các nội dung của việc huấn luyện,
cách riêng về đoàn sủng phan sinh và về Kinh thánh.

203. Phải lưu tâm đến tất cả những gì đã được ấn định
trong Đường hướng Học vấn
trong Dòng Anh em Hèn Mọn (x. ĐHHV 147)
liên quan đến việc huấn luyện phan sinh cách riêng
trong giai đoạn Tập viện.

IV. THỜI GIAN KHẨN TẠM

1) Mô tả

204. Thời gian khẩn tạm
hoàn tất việc huấn luyện phan sinh khởi đầu
về các phương diện lý thuyết và thực hành,
thể nào để người khẩn sinh có khả năng
sống cách trọn vẹn hơn đời sống
và sứ vụ riêng của Dòng
và chuẩn bị mình khẩn trọng thể
(x. HC 157; 158 §1).

2) Các mục tiêu

- 205.** Anh em khẩn tạm tiếp tục trưởng thành
về các mặt nhân bản, kitô hữu và phan sinh,
bằng cách đào sâu, nội tâm hóa và thể hiện
đoàn sủng phan sinh trong đời sống mình.
- 206.** Người Anh em Hèn mọn được mời gọi tăng trưởng
trong sự tham gia tích cực,
chia sẻ trách nhiệm
và đồng hóa mình với đời sống và công việc
của huynh đệ đoàn địa phương và tỉnh dòng.
- 207.** Người Anh em Hèn mọn dần dần đảm nhận
ngày càng nhiều trách nhiệm hơn
đối với sứ mạng của mình trong Giáo hội
và trong thế giới,
phù hợp với đoàn sủng phan sinh,
với những năng khiếu và khát vọng riêng
cũng như các nhu cầu của Dân Chúa.

208. Người Anh em Hèn mọn
tiếp tục nhận định ơn gọi mình
và chuẩn bị cho một sự dấn thân dứt khoát
qua lời khẩn trọng thể
trong Dòng Anh em Hèn mọn.

3) Các phương tiện

209. Mỗi Tỉnh Dòng phải đề ra một chương trình riêng,
áp dụng cho tất cả mọi anh em,
thể nào cho các anh em khẩn tạm tiếp nhận được
một nền huấn luyện tổng quát và có hệ thống
(thiên liêng và tông đồ,
giáo thuyết và thực hành)
và phù hợp với những năng khiếu Chúa ban,
để họ có thể công hiến cho huynh đệ đoàn,
cho Giáo hội và cho mọi người,
một sự phục vụ đáp ứng được sự chờ đợi
và nhu cầu của thế giới hôm nay.

210. Chương trình huấn luyện
phải bao gồm việc đào sâu đoàn sủng phan sinh
và, trong số các hoạt động
và các thực nghiệm về huấn luyện,
chương trình phải dành cho tất cả anh em khẩn tạm,
bất kể chọn lựa của họ
là linh mục hay không linh mục,
việc học hỏi các khía cạnh sau đây:

1. Phan sinh

- * Học hỏi Luật Dòng và các Di cảo của thánh Phanxicô;
- * Học hỏi các nguồn tài liệu phan sinh khác;
- * Lịch sử của Dòng và của Tỉnh Dòng;

- * Dẫn nhập vào Linh đạo Dòng Nhì và Dòng Ba;
- * Dẫn nhập vào tư tưởng triết học và thần học phan sinh;
- * Dẫn nhập vào việc Phúc Âm hóa phan sinh;
- * Học Hiến Chương, Nội Quy và những tài liệu khác của Hội dòng.

2. *Thần học*

- * Dẫn nhập vào Kinh Thánh;
- * Dẫn nhập vào Thần học đời tu;
- * Dẫn nhập vào Kitô học và Giáo hội học;
- * Dẫn nhập vào đời sống phụng vụ;
- * Dẫn nhập vào Thần học luân lý;
- * Dẫn nhập vào các bí tích.

3. *Nhân bản*

- * Dẫn nhập vào sự hiểu biết thế giới hiện đại và con người;
- * Dẫn nhập vào sự hiểu biết nền văn hóa riêng và lòng đạo bình dân;
- * Sinh ngữ và Nghệ thuật.

211. Anh em khẩn tạt phải được Giám sư và một Ban huấn luyện đồng hành.

212. Anh em khẩn tạt phải tham dự vào đời sống huynh đệ đoàn địa phương và tỉnh dòng để hiểu biết tầm quan trọng của đời sống huynh đệ, chấp nhận thực tế của nó và nhận thức trách nhiệm của mình đối với nó, mà vẫn tôn trọng kẻ khác trong sự khác biệt của họ.

- 213.** Anh em khẩn tạm sẽ tham dự
vào những công việc khác nhau
của huynh đệ đoàn tình dòng,
đặc biệt giữa những người nghèo khổ nhất,
và họ sẽ lượng giá việc làm của mình
với các người huấn luyện
để nhận ra cách rõ ràng
những nhu cầu của Giáo hội,
của Dòng và của thế giới
cũng như các khả năng
và đặc sủng riêng của họ.
- 214.** Anh em khẩn tạm sẽ tháp nhập
vào trong hoàn cảnh cụ thể của thế giới
và họ sẽ liên đới với hoàn cảnh này
và những vấn đề của đất nước
nơi mà họ được mời gọi sống ơn gọi của mình.
- 215.** Trong việc lượng định
về khả năng thích đáng của anh em khẩn tạm
để tuyên khẩn trọng thể,
một số tiêu chuẩn phải lưu ý:
- * sự trưởng thành tình cảm;
 - * những dấu hiệu rõ rệt
về một mối liên hệ cá nhân với Thiên Chúa
trong kinh nguyện,
mối liên hệ ấy phải thích đáng và trưởng thành;
 - * sáng kiến và trách nhiệm của chính bản thân
đối với đời sống tu trì riêng của mình;
 - * khả năng sống và làm việc với huynh đệ đoàn;

- * khả năng sống tích cực
và hướng về việc phục vụ tha nhân,
đặc biệt những người nghèo hèn nhất;
- * ý thức về công lý, hòa bình và tôn trọng tạo vật;
- * lòng thương xót và tinh thần hòa giải;
- * khả năng dẫn thân dứt khoát
để tuân giữ các lời khuyên Phúc Âm;
- * sẵn sàng làm chứng nhân và loan báo Tin Mừng;
- * tự do nội tâm đầy đủ và thực hành sự nghèo khó;
- * ý thức thuộc về huynh đệ đoàn, Tỉnh Dòng,
Hội dòng và Giáo hội.

216. Phải lưu tâm đến tất cả những gì đã được ấn định
trong Đường hướng Học vấn
trong Dòng Anh em Hèn Mọn (x, ĐHHV 148)
liên quan đến việc huấn luyện phan sinh cách riêng
trong giai đoạn Khẩn tạm.



PHẦN IV HUẤN LUYỆN TỔNG QUÁT, THẦN HỌC, NGHỀ NGHIỆP VÀ THỪA TÁC VỤ THEO TINH THẦN PHAN SINH

I. DẪN NHẬP

- 217.** Để làm những chứng nhân
và người loan báo có hiệu năng Lời Thiên Chúa
và để hợp tác vào việc phục vụ Giáo hội
và xây dựng Nước Trời,
người Anh em Hèn mọn
cần phải có một nền huấn luyện
phan sinh, khởi đầu và thường xuyên
được thực hiện và hoàn thiện
nhờ việc chuẩn bị thích hợp và bền vững sau đây:
- * về tổng quát,
để họ lưu tâm tới con người, con người toàn diện
và tất cả mọi người (PP 14);
 - * về thần học,
để hoạt động của họ được bám rễ nơi Lời Thiên Chúa
và trong đức tin của Giáo hội,
mà họ thực hành và loan báo;
 - * về nghề nghiệp,
để hoạt động của họ giữa loài người
là hoạt động của những người tôi tớ có khả năng;

- * về thừa tác vụ,
nếu Thiên Chúa mời gọi họ qua Giáo hội
lãnh nhận một thừa tác vụ.

218. Nền huấn luyện này giúp người Anh em Hèn mọn
chu toàn công việc của họ như một ân huệ
(x. L 5,1)

nhờ đó họ kiếm được của ăn hằng ngày
(L Ksd 4-7; DC 20-21)
và tháp nhập vào xã hội.

219. Nền huấn luyện này phải nhấn mạnh rằng
người Anh em hèn mọn,

trung thành với chọn lựa sống nghèo,
sẽ chọn và lãnh nhận công việc trong tinh thần:

- * cầu nguyện và hiến dâng (ĐHHV 21-22);
- * tình huynh đệ và sự liên đới với anh em
và với những người mà họ phục vụ (ĐHHV 23-24);
- * hèn mọn, đơn sơ và chia sẻ,
nhất là với những người nhỏ bé
và những người nghèo khổ của thế giới này
(ĐHHV 25-27);
- * tự do và từ bỏ,
từ chối tinh thần hưởng thụ và hiếu động.

II. HUẤN LUYỆN TỔNG QUÁT

1) Mô tả

220. Huấn luyện tổng quát
nhằm đạt được một mức văn hóa và kiến thức
cho phép anh em hội nhập vào thời đại
và môi trường của mình

để giữ một vai trò tích cực trong đó.

Việc huấn luyện này cũng được gọi là

“Huấn luyện nhân bản” (x. TTN/71, 61-64).

221. Việc huấn luyện này

bao gồm nhiều khía cạnh khác nhau

và công hiến những khả năng đa dạng.

Nó nhằm đáp ứng các nhu cầu

của việc huấn luyện thường xuyên

cũng như huấn luyện khởi đầu.

2) Các mục tiêu

222. Việc huấn luyện tổng quát

đẩy mạnh sự tăng trưởng cá nhân

và cung cấp các phương tiện hiểu biết và phân tích,

giúp cho anh em:

- * có một cái nhìn phê bình về xã hội và về thế giới;
- * hiểu biết chính mình, nhận thức và hiểu biết con người, các giai đoạn phát triển và tâm lý của con người;
- * giao tiếp trong huynh đệ đoàn, trong môi trường văn hoá bao quanh;
- * giao tiếp với những con người và những nhóm không cùng ngôn ngữ;
- * có một mức độ giáo dục cần thiết để có thể học một nghề nghiệp chuyên môn;
- * có hiệu năng trong công tác Phúc Âm hóa, trong việc phục vụ huynh đệ đoàn và Hội dòng, trong việc dẫn thân cải tạo xã hội theo chiều hướng công lý, hòa bình và tôn trọng các tạo vật.

3) Các phương tiện

223. Huấn luyện tổng quát chú tâm vào:

a/ việc học hỏi các Khoa học nhân văn, trong số đó:

* Tâm lý học và Tâm lý-xã hội,
để có một sự hiểu biết về mình và kẻ khác,
một sự tập luyện tích cực để lắng nghe
(x. TTN/71, 35),

một sự nhạy cảm đối với các mối liên hệ
giữa người với người (x. TTN/71, 47)

và đối với các hiện tượng nhóm;
sự khai tâm về Xã hội học (x. TTN/71, 53),
về Chính trị, Kinh tế và Sinh thái học
(x. ĐHHV 54).

b/ việc cập nhật hóa các hiểu biết
về văn chương, lịch sử và triết học;
việc học và hoàn thiện các môn sinh ngữ
(x. ĐHHV 53-61)

c/ việc thực tập về các kỹ thuật truyền thông:
cách diễn tả bằng văn viết,
diễn tả bằng lời nói,
diễn tả bằng phương tiện nghe-nhìn
(x. ĐHHV 139-141; TTN/71, 72).

d/ việc phát triển các tài năng cá nhân,
đặc biệt là khả năng sáng tạo và nghệ thuật,
để hướng họ tới việc chiêm niệm và phục vụ kẻ khác
(x. ĐHHV 10.19.20).

III. HUẤN LUYỆN THẦN HỌC

1) Mô tả

224. Việc huấn luyện thần học muốn đào sâu và bổ túc
việc huấn luyện kitô hữu vàphan sinh
của người Anh em Hèn mọn

tùy theo các khả năng và chọn lựa của họ,
để sống cách tròn đầy mẫu nhiệm Đức Kitô
và trở nên hữu ích hơn trong công cuộc xây dựng
Nước Thiên Chúa (x. HC 160 §1).

2) Các mục tiêu

- 225.** Việc huấn luyện thần học cho phép người Anh em Hèn mọn:
- * nuôi dưỡng đức tin và nâng đỡ đức tin nhờ truyền thống của Giáo hội và của Hội dòng (x. ĐHHV 67);
 - * đối chiếu đức tin của mình với những vấn đề của thế giới hiện đại (x. ĐHHV 68; TTN/71, 60);
 - * đối thoại với các Kitô hữu khác, với các tôn giáo khác và với những người theo thuyết bất khả tri (x. ĐHHV 70-74; TTN/71, 59-60).
 - * làm chứng đức tin và chia sẻ đức tin với những con người hôm nay;
 - * thực hành cách hữu hiệu hơn sứ vụ Phúc âm hóa;
 - * soi sáng và thẳng tiến một “thực tiễn” cá nhân và xã hội về đức tin.
- 226.** Việc huấn luyện thần học nhằm đề nghị một cách thức phân sinh làm thần học:
- * một thần học được thực hành trong tinh thần hèn mọn và phục vụ;
 - * một thần học được kết hợp với kinh nguyện;
 - * một thần học gần với cuộc sống, hướng tới hành động cụ thể.

227. Việc huấn luyện này
muốn đề nghị một nền thần học phan sinh
đáp ứng được những thách đố của thời đại chúng ta:
* một thần học về sáng tạo,
nuôi dưỡng lòng tôn vinh Đấng Tạo Hóa,
dạy cho con người biết tôn trọng tạo vật,
mang ánh sáng đức tin vào trong những vấn đề
về sinh thái của thời đại chúng ta;
* một thần học và một Kitô-học hiện tại hóa
ơn cứu độ và sự giải phóng của Thiên Chúa
để đáp lại tiếng kêu và nhu cầu
của những người nghèo hôm nay;
* một thần học hướng tới sự tôn trọng con người
và các quyền lợi của họ;
* nhằm việc xây dựng một thế giới huynh đệ
(công lý, hòa bình và đại kết) (x. TTN/71, 59).
* một thần học được gắn chặt
trong một viễn tượng cánh chung
và tìm thấy trong đó sức mạnh
cho việc dân thân hằng ngày.

3) Các phương tiện

228. Hội dòng và Tinh Dòng
sẽ đẩy mạnh việc huấn luyện thần học,
hoặc bằng các phương tiện
thích hợp riêng của mình
và trong sự liên kết với gia đình phan sinh,
hoặc bằng những cơ chế khác.
Đặc biệt:
* thiết lập hoặc canh tân những Trung tâm học vấn
về thần học và Thánh Kinh
(x. ĐHHV 118-123; TTN/71, 71).

- * duy trì và cải tiến ít nhất một Trung tâm nghiên cứu (x. ĐHHV 124);
- * tổ chức các chương trình tu nghiệp;
- * ủng hộ việc xuất bản (sách, tạp chí, bài báo);
- * thiết lập và cập nhật hóa các thư viện;
- * áp dụng các chương trình huấn luyện thường xuyên ở cấp các Tỉnh Dòng và các huynh đệ đoàn;
- * chuẩn bị các anh em dạy và nghiên cứu thần học;
- * tham dự vào các Trung tâm học vấn địa phương và vào các phương thức huấn luyện thần học khác, ưu tiên cho những gì hòa hợp với đường hướng của Hội dòng.

IV. HUẤN LUYỆN NGHỀ NGHIỆP

1) Mô tả

- 229.** Việc huấn luyện nghề nghiệp nhằm đạt được một trình độ chuyên môn trong lao động tay chân, kỹ thuật, nghệ thuật và khoa học, trong thời gian huấn luyện khởi đầu và thường xuyên, cho phép người Anh em Hèn mọn sống sứ vụ của mình nhờ thực hiện một nghề hoặc một sinh hoạt có chuyên môn trong xã hội, trong Giáo hội và trong Hội dòng (x. ĐHHV 85-89).

2) Các mục tiêu

- 230.** Việc huấn luyện nghề nghiệp cho phép người Anh em Hèn mọn:
- * sử dụng và phát triển các năng khiếu của mình để phục vụ Hội dòng, Giáo hội và thế giới;

- * liên đới với những người lao động khác bằng cách chia sẻ đời sống của họ (HC 78);
 - * đáp trả một cách thích đáng và có phẩm chất các nhu cầu của thời đại mình (HC 162)
- và bằng cách đó
hoàn tất sứ vụ đặc biệt của mình trong thế giới.

3) Các phương tiện

- 231.** Khi chọn lựa việc huấn luyện nghề nghiệp, cần đồng thời chú ý tới các khả năng và ước muốn của mỗi người, các nhu cầu và các ưu tiên của huynh đệ đoàn, của Tỉnh Dòng và của Hội dòng (HC 79), cũng như môi trường và con người.
- 232.** Việc huấn luyện nghề nghiệp được thực hiện thế nào để:
- * hài hòa với bối cảnh văn hóa;
 - * sử dụng các khả năng về huấn luyện của địa phương, của vùng và của quốc tế;
 - * được thể hiện trong tinh thần phan sinh, kể cả khi việc huấn luyện này được thực hiện ngoài các cơ chế của Hội dòng;
 - * cổ vũ việc hợp tác giữa các Tỉnh Dòng và giữa các gia đình phan sinh.

V. HUẤN LUYỆN CÁC THỪA TÁC VỤ VÀ CÁC CHỨC THÁNH

1) Mô tả

- 233.** Việc huấn luyện các thừa tác vụ và các chức thánh gồm việc chuẩn bị người Anh em Hèn mọn vừa bằng lý thuyết vừa thực hành, phù hợp với các đòi hỏi của Giáo hội

và của ơn gọi phan sinh
và theo các nhu cầu của con người
để xây dựng Nước Thiên Chúa (x. ĐHHV 80-84).

2) Các mục tiêu

234. Việc huấn luyện các thừa tác vụ và các chức thánh
giúp cho người anh em,

dưới tác động của Chúa Thánh Thần
và nhờ sự hướng dẫn của người huấn luyện,
đào sâu và làm chín muồi ơn Chúa kêu gọi họ
nhận những dịch vụ khác nhau trong Hội Thánh,
trong tư cách là người hèn mọn.

235. Việc huấn luyện này

thúc đẩy người Anh em Hèn mọn
có một kinh nghiệm sống trực tiếp hơn
với dân chúng
để biết rõ hơn các vấn đề và sự chờ đợi của họ
và mang vào đó lời loan báo Tin Mừng.

236. Việc huấn luyện này hướng người Anh em Hèn mọn

tới sự hiểu biết mang tính phan sinh
về các thừa tác vụ và chức thánh
để sống và thực hành các thừa tác vụ đó
cách thành thạo,
trung tín với tinh thần phan sinh (HC 164).

3) Các phương tiện

237. Việc huấn luyện thực hành

đối với bất cứ việc phục vụ nào
có tính cách thừa tác,
phải được thực hiện trước tiên
trong kinh nghiệm sống hằng ngày
giữa huynh đệ đoàn,

trong Cộng đoàn Giáo hội, trong xã hội
và cách riêng giữa những người nghèo.

238. Để giúp người Anh em Hèn mọn
nhận định ơn gọi lãnh nhận các thừa tác vụ
và các chức thánh,
cần lưu ý:

- * các đoàn sủng cá nhân;
- * nhu cầu của Giáo hội và thế giới;
- * một thái độ sẵn sàng sâu xa để phục vụ;
- * các khả năng cần thiết để chu toàn một thừa tác vụ;
- * sự sẵn sàng cộng tác với kẻ khác khi làm việc.

239. Việc chuẩn bị người Anh em Hèn mọn
vào công tác loan báo Tin Mừng

đòi hỏi:

- * sự dấn thân trong việc huấn luyện thường xuyên;
- * sẵn sàng hội nhập văn hóa
và đánh giá một cách tích cực
các tình cảm tôn giáo dân gian;
- * đề cao linh đạo và các hình thức đạo đức phan sinh;
- * khả năng làm việc trong các hội đoàn của Giáo hội,
trong sự tôn trọng và thăng tiến ơn gọi đặc thù
của giáo dân;
- * gần gũi với cuộc sống và ngôn ngữ của dân chúng;
- * hiểu biết và đối thoại với các tôn giáo,
các nền văn hóa khác.

240. Người Anh em Hèn mọn,
trung thành với gương mẫu và lời dạy
của thánh Phanxicô,
sẽ đặc biệt quan tâm đến các thừa tác vụ
liên quan tới bác ái, Lời Chúa,

Bí tích Thánh Thể và Hòa giải.

- a/ Trong khi thi hành thừa tác vụ bác ái, người Anh em Hèn mọn:
- * sẽ là người tội tở và người nghèo theo gương Đức Giêsu Kitô;
 - * biết phục vụ cách vô vị lợi;
 - * biết chia sẻ và liên đới;
 - * phát triển sự nhạy bén với thực tế để thấy được các vấn đề và nguyên nhân của chúng;
 - * có khả năng thích ứng không ngừng với các đòi hỏi của Giáo hội và của thời điểm lịch sử;
 - * sẽ là sứ giả của Công lý, Hòa bình và Hòa giải;
 - * sẽ lo sao cho những người được giúp đỡ trở thành người giữ vai chính trong việc thăng tiến và giải phóng chính mình.
- b/ Trong khi thi hành thừa tác vụ của Lời Chúa, người Anh em Hèn mọn phải:
- * có lòng tôn trọng và cung kính đối với Lời Chúa;
 - * học hỏi và suy niệm Kinh Thánh không ngừng;
 - * nhận biết sự hiện diện và tác động của Thiên Chúa trong lịch sử và nơi tạo vật;
 - * loan báo Tin Mừng bằng cách thăng tiến các giá trị nhân bản chân chính trong mỗi nền văn hóa.
- c/ Trong khi thi hành thừa tác vụ của bí tích Thánh Thể, người Anh em Hèn Mọn phải:
- * nuôi dưỡng một đức tin sống động đối với bí tích Thánh Thể;
 - * tôn vinh với lòng cung kính sâu xa Mình và Máu cực thánh Chúa Giêsu;
 - * đào sâu mầu nhiệm Nhập thể và Phục sinh của Chúa Giêsu đang hiện diện

cả nơi các người anh em mình,
cách riêng nơi những người bé mọn,
những người nghèo, bệnh tật,
là những người mà Chúa đã đón tiếp và phục vụ.

d/ Trong khi thi hành thừa tác vụ Hòa giải,
người Anh em Hèn mọn phải:

- * nhận thức mình là kẻ tội lỗi
và cần đến lòng nhân từ của Thiên Chúa;
- * có sự chuẩn bị tốt cho mục vụ Sám hối,
lưu ý đến chiều kích Giáo hội và xã hội của nó;
- * vun trồng một thái độ tôn trọng sâu sắc và nhân từ
đối với những người đến với bí tích Hòa giải;
- * rất kỹ càn và ân cần khi ban Bí tích này.

PHỤ LỤC

I. VĂN PHÒNG HUẤN LUYỆN VÀ HỌC VẤN TỈNH DÒNG

1. Văn phòng Huấn luyện và Học vấn là một cơ cấu thường trực của Tỉnh dòng nhằm linh hoạt, cổ võ và điều phối, dưới quyền điều khiển của Giám tỉnh và chủ toạ của Thư ký Huấn luyện và Học vấn, tất cả những hoạt động liên hệ đến việc huấn luyện và Học vấn trong Tỉnh dòng, phù hợp với *Tổng Hiến chương* và *Tổng Nội quy*, *Đường hướng Huấn luyện Phan sinh* và *Quy chế Học vấn OFM*.
2. Mục đích của Văn phòng Huấn luyện và Học vấn là bảo đảm cho việc huấn luyện đạt tính hữu cơ, tiệm tiến và thống nhất cho mọi anh em trong Tỉnh dòng và cho mọi ứng sinh (x. HC 133; ĐHHL 52).
3. Nhiệm vụ chính:
 - a) Soạn thảo *Đường hướng huấn luyện của Tỉnh dòng*, phù hợp với *Đường hướng huấn luyện Phan sinh*, đệ trình Giám tỉnh và Ban Cố vấn để được phê chuẩn và sau đó phổ biến cho toàn Tỉnh dòng;

- b) Soạn thảo *Đường hướng Học vấn của Tỉnh dòng* (x. ĐHHV 7§1),
phù hợp với *Đường hướng Học vấn của Hội dòng*,
đề trình Giám tỉnh và ban Cố vấn để được phê chuẩn
và sau đó phổ biến cho toàn Tỉnh dòng;
- c) hợp tác soạn thảo
Đường hướng Học vấn của Hội dòng Giám tỉnh.
Đường hướng sẽ được đề trình Hội đồng Giám tỉnh
để được phê chuẩn;
- d) cổ võ, điều phối và liên kết các nỗ lực huấn luyện
của các Nhà huấn luyện khác nhau,
qua những phương tiện thích hợp
và những sáng kiến hợp thời;
- e) làm việc với các Văn phòng và Ban ngành khác
của Tỉnh dòng;
- f) quan tâm đến các tường trình có nội dung là
thông tin,
trao đổi kinh nghiệm huấn luyện
và đường hướng chỉ đạo gợi hứng
cho việc huấn luyện phan sinh,
trong tinh thần phục vụ và hợp tác
với các Văn phòng Huấn luyện và Học vấn khác
của Hội đồng Giám tỉnh, Hội dòng
và các Trung tâm học thuật, khoa học,
văn hoá và tôn giáo,
cách riêng với những trung tâm
của Gia đình Phan sinh;

- g) lo sao cho các người huấn luyện, các giáo sư và chuyên viên trong những lãnh vực khoa học khác nhau được chuẩn bị và tu nghiệp thường xuyên;
- h) đề xuất với Ban Lãnh đạo Tỉnh dòng những anh em có thể trở nên những chuyên viên trong những lãnh vực hiểu biết khác nhau (ĐHHV II) phù hợp với nhu cầu của huynh đệ đoàn Tỉnh dòng và Hội Dòng trong khi vẫn lưu tâm đến ân huệ riêng của mỗi anh em (x. ĐHHV 97.98);
- i) tiến cử với Ban Lãnh đạo Tỉnh dòng những anh em thích hợp với công việc huấn luyện và những anh em có thể tháp nhập vào các huynh đệ đoàn huấn luyện, luôn lưu tâm đến những điều nói trong Tổng Hiến chương và Đường hướng Huấn luyện Phan sinh (x. HC 140, §1.2.3, ĐHHL 124-143)
- j) tổ chức các hoạt động thường huấn cho những anh em huấn luyện;
- k) cung cấp thông tin về những khoá bồi dưỡng thần học, mục vụ và tu đức khác nhau.

II. THƯ KÝ HUẤN LUYỆN VÀ HỌC VẤN CỦA TỈNH DÒNG

1. Thư ký huấn luyện và Học vấn giữ nhiệm vụ linh hoạt, điều phối và đại diện chung cho Văn phòng Huấn luyện và Học vấn.
2. Nhiệm vụ chính là:
 - a) trợ giúp Giám tỉnh qua các ý kiến và đề nghị trong những vấn đề liên hệ đến việc huấn luyện và học vấn, bằng cách cổ võ và điều phối mọi hoạt động huấn luyện của Tỉnh dòng (x. NQD 78 §2) trong sự cộng tác chặt chẽ với Văn phòng Huấn luyện và Học vấn của Tỉnh dòng, khi tìm kiếm và đảm bảo sự liên tục giữa việc thường huấn và huấn luyện khởi đầu (x. HLTX 69);
 - b) điều hành Văn phòng Huấn luyện và Học vấn Tỉnh dòng (x. NQD 78§1);
 - c) phát huy sự đối thoại và hợp tác giữa các anh em huấn luyện, xuyên qua những buổi hội họp định kỳ của những anh em đặc trách thường huấn và huấn luyện khởi đầu, để «cùng nhau lượng định kinh nghiệm riêng của mỗi người, tạo điều kiện hợp tác với nhau và cổ võ một đường hướng duy nhất dựa trên những tiêu chuẩn chung» (HC 143);

- d) thăm viếng huynh đệ các Nhà huấn luyện và các Trung tâm Học vấn của Tỉnh dòng;
- e) cổ võ và thi hành những quyết định của Văn phòng huấn luyện sau khi Giám tỉnh và Ban Cố vấn phê chuẩn;
- f) đệ trình cho Giám tỉnh và Ban Cố vấn những đề nghị đã được thống nhất của Văn phòng Huấn luyện và Học vấn;
- g) bảo quản các hồ sơ và chuyển giao đầy đủ cho người kế nhiệm;
- h) tường trình cho Tu nghị Tỉnh dòng về hiện trạng huấn luyện và học vấn của Tỉnh dòng;
- i) đại diện cho Văn phòng Huấn luyện và Học vấn của Tỉnh dòng tại Văn phòng Huấn luyện và học vấn của Hội đồng Giám tỉnh.

III. ĐIỀU HÀNH VIÊN HUẤN LUYỆN THƯỜNG XUYÊN

- 1. Điều hành viên Huấn luyện thường xuyên là người điều phối và linh hoạt Ban Thường huấn.
- 2. Anh là thành viên của Văn phòng Huấn Luyện và Học vấn của Tỉnh dòng và làm việc trong sự liên kết với Văn phòng.

3. Nhiệm vụ chính của anh là (x. *HLTX 70*):

- a) soạn thảo một kế hoạch thường huấn cho nhiệm kỳ ba năm, phù hợp với *Đường hướng Huấn Luyện* của Tỉnh dòng và đệ trình Tu nghị Tỉnh dòng để được phê chuẩn, sau khi đã được Văn phòng Huấn luyện và học vấn Tỉnh dòng phê duyệt;
- b) lo sao cho chương trình thường huấn do Tu nghị Tỉnh dòng quyết định được thực hiện;
- c) thăm viếng huynh đệ và linh hoạt các huynh đệ đoàn địa phương, để giúp đỡ họ cách cụ thể trong việc thực hiện chương trình thường huấn;
- d) thông tin cho Ban Lãnh đạo Tỉnh dòng cũng như Văn phòng Huấn luyện và Học vấn Tỉnh dòng về công việc đang thực hiện;
- e) tường trình cho Tu nghị Tỉnh dòng về việc thường huấn trong Tỉnh dòng;
- f) thông tin về các khoá học, hoạt động, thư tịch, tư liệu, v.v.. về thường huấn mà Hội dòng, các giáo phận và các gia đình dòng tu khác cung cấp

và «khuyến khích anh em tổ chức và tham dự những hoạt động khác của việc thường huấn, tùy theo những nhu cầu nghề nghiệp và thừa tác vụ cụ thể;

- g) gặp gỡ các Điều hành viên Huấn luyện Thường xuyên khác của Hội đồng Giám tỉnh để chia sẻ ý tưởng, kinh nghiệm, nguồn lực và phương tiện cho việc huấn luyện thường xuyên (x. *HLTX* 71e).

IV. NHỮNG KHÍA CẠNH TRƯỞNG THÀNH NHÂN BẢN

1. Nhận biết và chấp nhận bản thân (TTN/71, 16);
2. Ý thức tự do, sáng kiến và trách nhiệm đối với bản thân (TTN/71, 16.22.33; HC 129 §2; 141 §2);
3. Khả năng biện biệt, quyết định và đảm đương một dân thân (TTN/71, 16);
4. Khả năng vượt qua và chiến thắng tính qui ngã (HC 67.132; TTN/71, 16);
5. Nhận biết và chấp nhận phái tính như quà tặng và ước muốn sống và tăng trưởng trong đời sống độc thân và khiết tịnh (HC9 §1-2);

6. Ước muốn tăng trưởng về phương diện thể lý, tâm lý, trí thức, xã hội, luân lý và thiêng liêng (HC 127 §2);
7. Sẵn sàng làm công việc tay chân (HC 76.80);
8. Cởi mở và sẵn sàng chấp nhận các giá trị, thái độ, dự án và kinh nghiệm mới mẻ (TTN/71, 16);
9. Khả năng chấp nhận, sống, đối thoại và làm việc với người khác, cả với những người thuộc những nền văn hóa khác (HC 40.93.129,1; TTN/71, 16.22.34-36);
10. Khả năng phát triển những tương quan liên vị tích cực với người nam và người nữ (TTN/71, 22.35-36.51);
11. Ý thức về công lý và hòa bình (TTN/71, 36; HC 1 §2; 68);
12. Khả năng sống liên đới với người nghèo (HC 97 §1-2; 78 §1; 8 §3; HĐMR/83, 31,1).

V. NHỮNG KHÍA CẠNH TRƯỞNG THÀNH KITÔ HỮU

1. Ước muốn tìm kiếm và thi hành thánh ý Thiên Chúa (HC 7 §1; TTN/71, 15-16; TTN/73, 5);
2. Ước muốn cầu nguyện và trở nên một con người

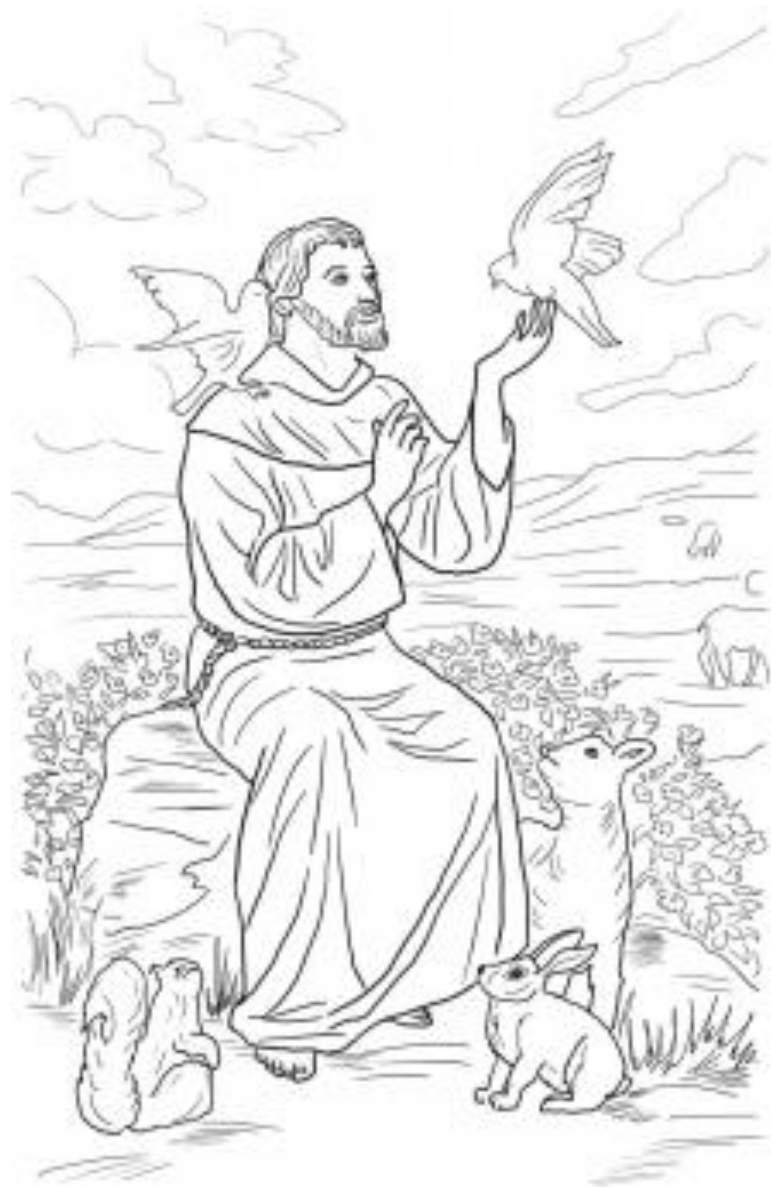
luôn qui hướng về Thiên Chúa
(TTN/71, 44; HC 1 §2; 19);

3. Một tương quan cá vị với Đức Giêsu Kitô, được nuôi dưỡng bởi việc cử hành thường xuyên các Bí tích và suy niệm Lời Chúa (HC 21-22; 33 §2-3; 35 §2; TTN/73, 5; HĐMR/81, 36b), và nghiêm chỉnh dẫn thân đi theo Người;
4. Một đời sống đức tin sống động, được diễn đạt qua lời nói và hành động (HC 89 §1; 84; 1 §2);
5. Hiểu biết Đức tin Công giáo và yêu mến Giáo hội (HĐMR/81, 39c; HC 4 §1);
6. Cảm nhận sự hiện diện của Thiên Chúa và hành động cứu độ của Người trong đời sống mình, trong Giáo hội và trong thế giới (HC 4 §1; 20,2; TTN/71, 44);
7. Ước muốn được Phúc âm hóa và Phúc âm hóa (HC 83 §2; 86; TTN/71, 27; HĐMR/83, 11.15.18a.28-29);
8. Có tinh thần ngôn sứ, thừa sai và đại kết (HC 4 §1; 116 §1; 127 §3; 95; TTN/71, 28.59).

VI. NHỮNG KHÍA CẠNH TRƯỞNG THÀNH PHAN SINH

1. Một đời sống đền tội, được diễn tả qua sự hoán cải không ngừng theo Đức Kitô và đời sống Phúc âm, phù hợp với tinh thần thánh Phanxicô (HC 1 §2; 6; 7 §1; 8 §1; 32-34; 92 §1; 153 §2);
2. Sống cuộc sống của người Anh em Hèn mọn, với đặc điểm là một trái tim hòa bình và khiêm tốn, và một tinh thần vui tươi và lịch thiệp (HC 8 §2-3; 64; 66 §1; 97; TTN/71, 26; HĐMR/83, 22; HĐMR/81, 26);
3. Mọi đời sống huynh đệ được diễn tả qua khả năng sống với người khác như anh em, yêu mến đại gia đình Phan sinh và sống huynh đệ với mọi dân tộc (HC 1; 38-44; 50-63; 87; TTN/71, 25; TTN/73, 15a.17; HĐMR/81, 26);
4. Tinh thần cầu nguyện và hiến dâng (HC 19-20; 24; 28-31; TTN/71, 43; TTN/73, 29);
5. Một đời sống cởi mở và sẵn sàng phục vụ và làm việc (HC 76-81; TTN/71, 54; TTN/73, 28);
6. Một đời sống nghèo khó và đơn sơ và ước muốn sống với và sống cho người nghèo (HC 8,3; 34,2; 53; 72,3; 78,1; 82,1; 87,3; 97;

- TTN/71, 54; TTN/73, 28);
7. Một cuộc sống dẫn thân cho công lý và hòa bình (HC 1,2; 68-69; 96,2; TTN/71, 56; TTN/73, 16.34; HDMR/83, 16.35.37-38);
 8. Yêu mến và tôn trọng tạo vật và môi sinh như là phản ảnh của sự hiện diện của Thiên Chúa (HC 9,4; 71; HDMR/83 16);
 9. Thái độ chiêm niệm trong đời sống cá nhân, cộng đoàn và nghề nghiệp (HC 29; 153,2).



MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU3

KÝ HIỆU VÀ VIẾT TẮT 10

NHẬP ĐỀ..... 13

PHẦN I

ON GỌI SỐNG PHÚC ÂM CỦA Người ANH EM HÈN MỌN..... 15

I. BƯỚC THEO ĐỨC KITÔ 15

II. TẬN HIẾN CHO THIÊN CHÚA..... 16

III. TINH THẦN CẦU NGUYỆN VÀ SỐT MÈN 19

IV. TÌNH HUYNH ĐỆ..... 22

V. HÈN MỌN 24

VI. PHÚC ÂM HÓA 27

VII. TRONG GIÁO HỘI VÀ THẾ GIỚI..... 29

PHẦN II

HUẤN LUYỆN PHAN SINH..... 33

I. THEO GƯƠNG THÁNH PHANXICÔ 33

**II. NHỮNG NGUYÊN TẮC
HUẤN LUYỆN PHAN SINH 35**

1. NGUYÊN TẮC TỔNG QUÁT 35

2. NGUYÊN TẮC RIÊNG 36

3. SỰ PHẠM PHAN SINH..... 39

**4. HUẤN LUYỆN ĐỜI SỐNG PHÚC ÂM
CHO NGƯỜI ANH EM HÈN MỌN 44**

| | |
|--|----|
| 5. THÁP TÙNG MỘT ƠN GỌI..... | 61 |
| 6. NHỮNG KHÍA CẠNH CỤ THỂ CỦA VIỆC TRƯỞNG THÀNH NHÂN BẢN, KITÔ HỮU VÀ PHAN SINH..... | 69 |

PHẦN III

| | |
|---|------------|
| CÁC GIAI ĐOẠN HUẤN LUYỆN..... | 73 |
| I. HUẤN LUYỆN THƯỜNG XUYÊN | 73 |
| 1. MÔ TẢ | 73 |
| 2. CÁC MỤC TIÊU | 74 |
| 3. CÁC PHƯƠNG TIỆN | 75 |
| II. NHÂN SỰ HUẤN LUYỆN..... | 79 |
| 1. CÁC HUYNH ĐỆ ĐOÀN HUẤN LUYỆN | 79 |
| 2. CÁC ANH EM HUẤN LUYỆN..... | 82 |
| 3. MỘT SỐ HỆ QUẢ THIẾT THỰC | 84 |
| III. MỤC VỤ ƠN THIÊN TRIỆU | 91 |
| 1. MÔ TẢ | 91 |
| 2. CÁC MỤC TIÊU | 91 |
| 3. CÁC PHƯƠNG TIỆN | 92 |
| IV. HUẤN LUYỆN KHỞI ĐẦU..... | 96 |
| I. DẪN NHẬP | 96 |
| II. THỈNH TU | 98 |
| III. NHÀ TẬP | 102 |
| IV. THỜI GIAN KHẨN TẠM | 107 |

Phần IV

**HUẤN LUYỆN TỔNG QUÁT, THẦN HỌC,
NGHỀ NGHIỆP VÀ THỪA TÁC VỤ THEO TINH THẦN**

| | |
|---|------------|
| PHAN SINH..... | 113 |
| I. DẪN NHẬP..... | 113 |
| II. HUẤN LUYỆN TỔNG QUÁT | 114 |
| III. HUẤN LUYỆN THẦN HỌC | 116 |
| IV. HUẤN LUYỆN NGHỀ NGHIỆP | 119 |
| V. HUẤN LUYỆN CÁC THỪA TÁC VỤ VÀ CÁC CHỨC THÁNH..... | 120 |
| PHỤ LỤC..... | 125 |
| MỤC LỤC..... | 136 |